

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SÁU

TOÀ-SOẠN VÀ TRI-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÀNH - GIẤY NÓI SỐ: 874

GIÁ BÁO (trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 Tháng: 1\$ 60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6,50 — 6 Tháng: 3\$50



ÔNG PHÁN ĐỊNH và đạo trung dung

KHÔNG biết trong số tử vi mệnh ông phán Định có « đặc tam không » như mệnh đức Không Tử chăng, mà ông giống ngài lắm, giống từ cử chỉ ngôn ngữ, cho chí hành vi: giống ở chỗ không thiên mà cũng không dịch.

Thực vậy, ông phán Định là một người trung bình mà đời ông là một đời trung dung.

Khi mới lọt lòng ra, ông đã tỏ cho bà mẹ ông rõ điều đó: ông chỉ khóc có năm tiếng oe, không khóc bốn tiếng, vì bốn tiếng là thiếu, cũng không khóc sáu tiếng, vì sáu tiếng là thừa. Hơn nữa, trước khi cất tiếng khóc, ông lại đã dẫn đo tự hỏi hai lần (thành dạy: tái tư khả hĩ): « Ta có nên khóc không? Nên, vì không khóc thì không giống người thường ».

Một ngày tuổi một lớn theo luật trung dung, ông trở nên một cậu học trò không cao quá, không thấp quá, không béo quá, không gầy quá, một cậu vừa vặn, đều đặn, trung bình. Trung bình cả sức học của cậu: không bao giờ cậu ngồi đầu mà cũng không bao giờ cậu ngồi bết lóp. Nếu trong lớp có bốn mươi học trò thì chắc chắn là cậu chiếm thứ 20. Và các bài cậu làm không được 19,20, những không hề bị 1,2 điểm bao giờ.

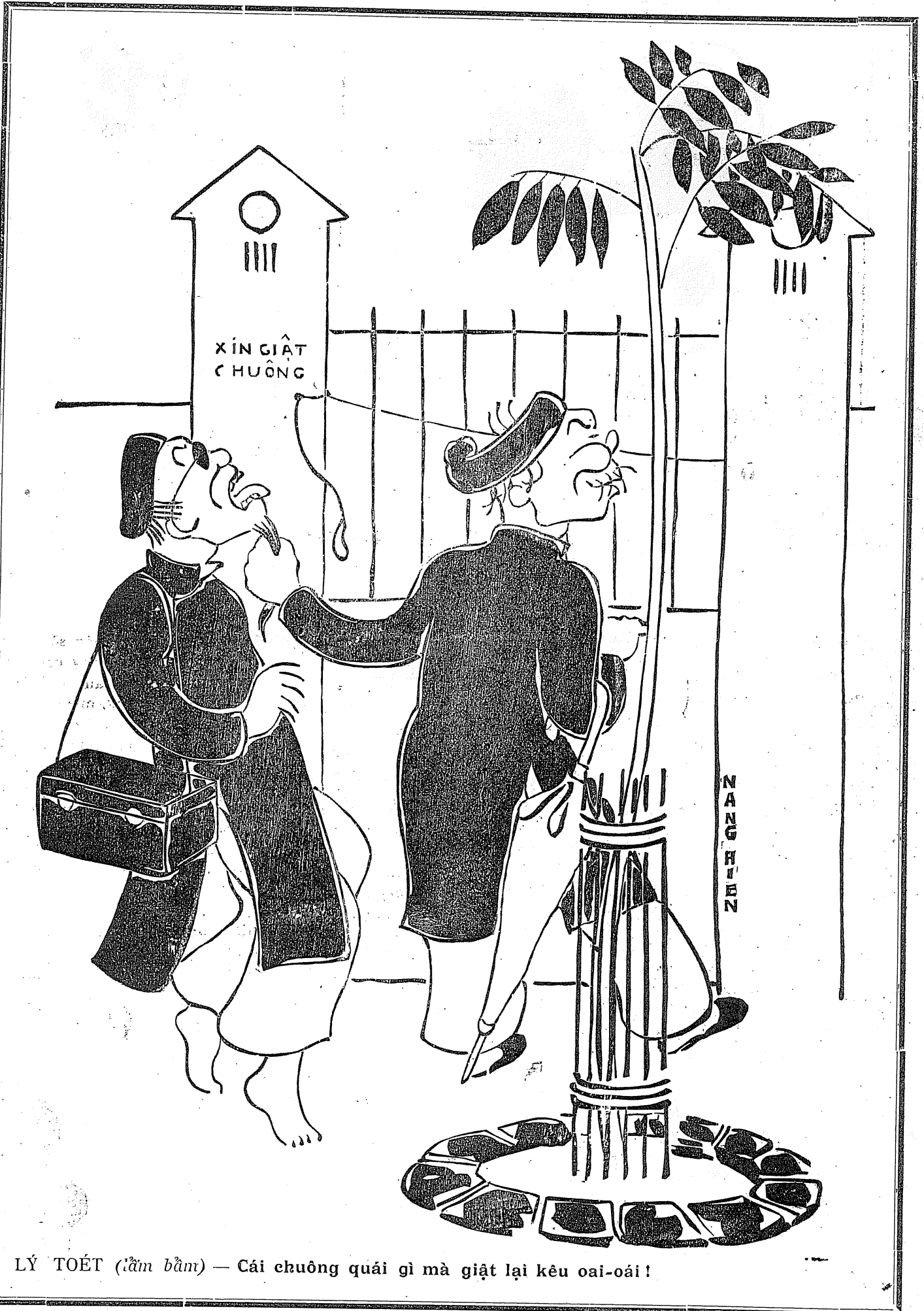
Đến kỳ thi bằng thành chung, cậu đỗ vào hạng thứ, rồi ba tháng sau, cậu đã nghiêm nhiên trở nên một ông phán ở một công sở Hà-thành. Từ bấy nhân nay, trải 15 năm trời, cứ đúng ba năm, ông thăng một trật, vì chỉ ngày nay ông lĩnh chức thông phán hạng ba, Trong hàng bạn đồng niên của ông đã có người lên đến hạng nhì, hạng nhất, nhưng cũng có người còn ở hạng sáu, hạng năm. Khác họ, ông không muốn có xuất sắc mà cũng không muốn bị khiển trách, nên công danh ông đã cùng ngày tháng cùng tuần tự mà tiến.

Đời ông trong 15 năm ấy chia hẳn ra hai phần, đi song song với nhau: phần tề-gia và phần trị-quốc, hay nói nôm na thì một nửa thời giờ của ông ở nhà với vợ con, còn một nửa ở sở với anh em đồng sự. Ông cho đời ông như thế là đầy đủ lắm rồi, không ước mong, không lo sợ, tháng tháng, năm năm, mỗi ngày mang lại cho ông một mẫu tương-lai không chờ đợi, vì ông đã biết trước, và đem đi một mẫu dĩ-vãng không thương tiếc, vì nó giống như hết những mẫu hiện tại và tương-lai.

Bà phán Định là một người đàn-bà dễ coi mà cha mẹ lấy cho ông phán từ ngày ông còn đi học.

Trong 18 năm, bà sinh hạ sáu con: ba trai, ba gái, nghĩa là đồ đồng ba năm một. Việc nuôi con cũng như việc bếp nước, ông phó mặc vợ, vì thời giờ của

(Xem tiếp trang 2)

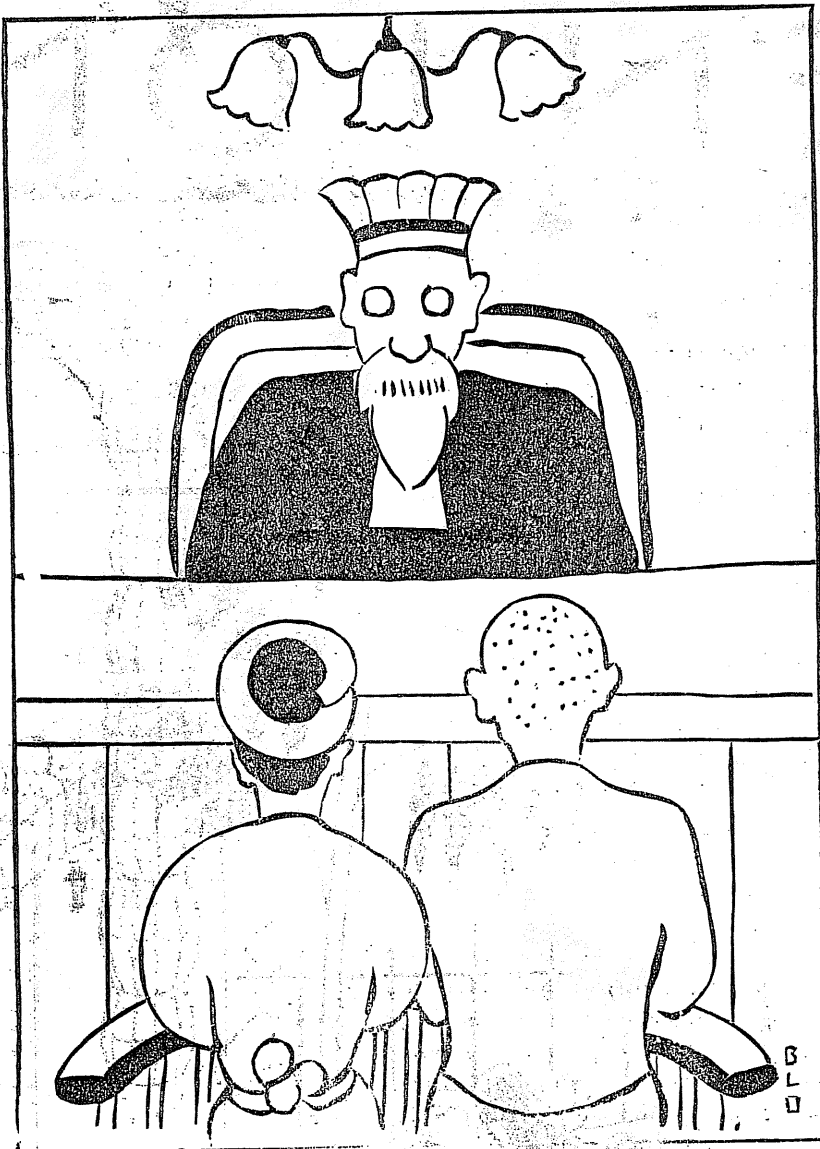


LÝ TOÉT (âm bản) — Cái chuông quái gì mà giặt lại kêu oai-oái!

KỶ SAU SẼ ĐĂNG TRANH

BẢN ĐỒ DÔNG DU'ÔNG TÂN THÒ'I

của ĐÔNG-SƠN



TÒA SỰ VỤ THÔNG DÂM

Quan tòa tuyên án: Mỗi người phải một năm tù, có muốn kêu gì nữa không?
— Xin quan lớn cho giam hai chúng con vào một phòng.

Ong phán Định và đạo Trung-dung

(Tiếp theo trang 1)

Ông đã chia ra nhất định: Ngày ấy như ngày khác, — bây giờ sáng dậy rửa mặt, mặc áo, ăn bát cháo đường rồi đi xe đạp đến sở. Buổi nào ông cũng phải đến sớm một khắc đồng hồ để đủ thời giờ cất xe, khóa xe, lư xe bằng cái dẻ gấp để dưới yên. Xong xuôi, ông vào bàn giấy thì vừa đúng giờ làm việc.

Mười một giờ, ông về nhà, lại hành hành cất xe, khóa xe, lau xe. Ông không hề giao công việc ấy cho thằng nhỏ, vì ông sợ nó làm không được cẩn thận. Rồi ông rửa mặt, rồi ông ăn cơm, rồi ông ngồi trưa, rồi ông lại đi làm, cái vòng xích xích của chuỗi ngày dài quay đi quay lại chỉ thế.

Chủ nhật được nghỉ, ông cùng anh em đánh vài hội tổ tôm tiêu khiển. Nếu khôn thì ông ai cầm cùi lau chùi, đánh bóng cái đỉnh trầm, cái lọ đồng, cái giá gương, cái sập gỗ để qua những giờ nhàn rỗi, cho đỡ buồn. Cái tính cẩn thận của ông, ngăn nắp vẫn là tính thiên nhiên của ông. Ông không thể nhìn cái tủ chè có bụi bặm mà không cầm cái phất trần đi bụi đi. Cái chén dĩa khó rửa, chính giữa đĩa hay đặt chén vệ sinh cạnh góc bàn là một sự khó chịu, chướng mắt cho ông lắm.

Công việc của ông đại khái là thế.

Nhưng không phải ông không biết chăm chút, thay đổi cách dùng thời giờ. Chẳng hạn, hôm nào ở sở rảnh rang công việc thì ông không quên mang theo trong túi một lọ thuốc đánh đồng để đánh cho bóng cái tay lái xe hay cái biển khắc tên ông cùng là những vật con con xinh xắn có thể đánh bóng được.

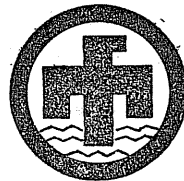
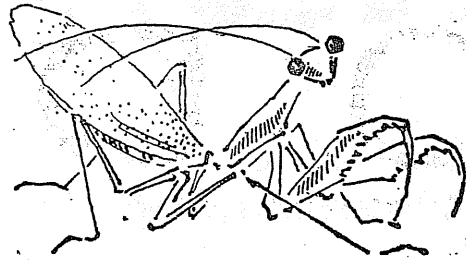
Sự sung sướng nhất của ông là ngày nghỉ mua được thứ quà gì rẻ tiền về cho vợ cho con, vì ông rất yêu vợ, con. Một hôm ở sở về, ông gọi bếp ra bảo: «Mày đến ngay phố hàng Mã-Máy, ở cái hàng nước thứ ba về bên tay trái ấy mua cho tao vài chuỗi treo ở phía trong. Tao đi qua vừa trông thấy, ngon lắm. Mà phải mua cả cẩn thận đấy».

Bữa cơm ấy, ông ăn ngon lắm, vì ông nghĩ đến nải chuối trứng cuốc mà ông sắp được soi. Khi ăn chuối chính tay ông bẻ cho vợ và sáu con mỗi người một quả.

Cứ như thế, ông phán yên lặng, sung sướng đi tới thời hưu trí, rồi từ ngày về hưu trí cho đến ngày chết, ông lại sẽ định lấy một ngày kiêu mẫu cho mình, cho vạn ngày còn lại.

Ôi, cái đạo trung dung em ăm biết bao, sao ta lại không yêu, không chuộng nó.

Nhị Linh



VÀI KỶ SAU SẼ ĐĂNG

MỘT TRUYỆN DÀI

của KHAI HUNG

(đi đôi với truyện ĐOẠN TUYỆT)

Thần sống

NHÀ nữ văn hào Marie Louise Gase sang chơi đất Đông-dương, lúc trở về Pháp có đăng báo một bài phóng sự về phong tục của ta.

Bà kể chuyện lại hôm bà vào chơi ấp Thái-hà, đến đình ông tổng-đốc Nguyễn-năng-Quốc. Bà đương tần mần hỏi đến các tôn giáo của ta thì người dẫn đường chỉ vào ông Quốc mà bảo bà rằng:

— Cụ thượng đây là một vị thần chính thức đấy. Nhiều làng ở Thái-bình đã nhận ngài làm thần hoàng họ. Người Annam họ dùng cách này để tỏ lòng thành đối với những người đã làm ơn cho họ. Rồi những ngày lễ bái, họ sẽ tế ông thần sống kia như một vị thần chết rồi.

Cái hủ tục « làm thần sống » đó là một quốc hồn, quốc túy còn sót lại: nhưng không cứ gì làm ơn mới được làm thần hoàng sống, miễn là lúc sống có thần thể là đủ rồi.

Dẫu sao, ông thượng Quốc làm thần hoàng, thì sau này những làng ở Thái bình được cái hạnh thờ ông, đến lúc tế lễ, chắc phải sinh ra cái tục « thi rêu » và « cắn móng tay » như ở nhiều làng có cái tục « đánh nhau » hay « bóc vỏ quả chuối cho vào dọ để lên bàn thờ. »

Quốc hồn quốc túy

CÁC báo đăng tin rằng ở tỉnh Hà-nam, có một ông lão muốn đem con gái gả cho một người hàng xóm: Con gái không bằng lòng, nhưng lạ gì cái mỹ tục của các nhà tôn cổ, ông bố cứ việc nhận trâu cau, định ngày vụ quy. « Cha mẹ đặt đâu, con ngồi đấy », đáng lẽ như trăm, ngàn các cô gái khác, con ông lão cũng phải về làm dâu nhà người, dẫu chưa biết mặt chồng cũng vậy. Cái đó có cần gì!

Nhưng cô, này, than ôi, lại biết mặt chồng chưa cưới. Vì thế, nên cô một mực từ chối, mấy lần ông bố ép uống cũng không được. Túng thế, ông bố

...TỪ

liền ra nằm ngang trên đường xe lửa dọa rằng, nếu không nghe lời ông ta, thì ông ta nhất định nằm yên cho xe lửa đè chết. Thấy vậy, cô con gái đành gạt nước mắt, nghe lời cha chịu ép một bề.

Những người yêu quốc túy, quốc hồn nghe câu chuyện này hẳn vui lòng mà khen người cha có tín, người con có hiếu.

... Rồi đây, cô con gái nọ về nhà chồng, đầy dọa một đời, nhưng sự đó có hề chi! Con gái ở nước Việt tồn cổ này ở nhà phải là một đồ vật của cha, lấy chồng phải là một đồ vật của nhà chồng, mới là con gái đáng khen.

Nhưng dọa con đến như ông già kia thì thật là hết cấp. Ông già thiết chữ tín hơn là tính mệnh của mình, kẻ cũng là một ông già can đảm... có can đảm cho đến lúc xe lửa đến gần. Lúc đó, ông già sẽ nhồm dậy một mình, không đợi con gái có bằng lòng hay không.

Vấn quốc hồn quốc túy

THỊ Lại 30 tuổi ở tỉnh Quảng-nam goa chồng được hơn hai năm, vẫn thờ chồng, nuôi con. Họ hàng làng mạc khen nức nở là tiết hạnh.

Gần đây, thị Lại đem lòng yêu một người lân cận. Đo ừ ừ của đời mãi phúc là cùng nhau kết hôn. Họ hàng, làng mạc biết tin đều đổ xô lại chỉ trích là con người mất nết, lẳng lơ.

Người đàn bà chỉ có thể có một chồng, chồng chết là hết đời, còn sống cũng như là người cứu nguyên rồi. Cái lệ chôn vợ theo chồng của nhiều dân tộc, theo các cụ bảo tồn quốc túy, hẳn là một cái mỹ tục, đáng làm gương cho đàn bà annam. Chỉ có đàn ông thì vợ chết mới được lấy vợ khác... mà lấy thì tha hồ, năm, bảy người cũng còn là ít.

Nghĩ đến danh giáo, ông bố (trong những câu chuyện như thế này, bao



— Tôi... tôi không bằng lòng bắt tay anh cơ mà.

TRÒI NGÓ LẠI!!!

thể nào cũng trở lại (đó là bệnh lâu năm) hành bệnh non-nóng-lạnh-lạnh, tay-chơn-như-môi, đau xương sống, đau thắt ngang lưng, đau cẳng lác lóc, đau rang rang nơi ngực, đường đại bôn, đường tiêu có chút mũ cũng làm như sợi chỉ, hoặc muốn lở loét ở đầu thì lở. Lâu ngày hại cho tánh mạng, mang khổ cho thế nhĩ. Đồng bào ai lỡ đau nhảm mấy chứng bệnh trên đây, mới phát hay là lâu năm, độc nhập vào cốt, nặng nhẹ thế mấy dùng thuốc « **Suru-Độc-Bá-Ứng-hoàn** » hiệu Ông Tiên, trong ít ngày sẽ thấy rõ tài thuốc tổng lời gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi trừ căn, không hại sinh dục, không hành bệnh non. Đã đăng người Tây, người Tàu, người Ấn-độ, người Cao-mên và Annam mạnh trăm ngàn người dùng rồi không sai một, chắc như vậy. Mỗi hộp 1\$50, uống 5 ngày.

Nên trên Chánh phủ Pháp mới chứng nhận ngày 23-1-22, dưới từ dân đến quan, đầu đầu cũng nghe danh-tiếng-lấy lòng.

CO-BÁN TẠI: Nhà-trang Mộng-lương, Quỳnh-hồ-van-Ba, Quảng-gãi Trần-Cảnh, Tourane Nguyễn-hữu-Vinh, Huế pharmacie Vĩnh-Trung, Quang-trị Thông-Hoạt, Tuy-hóa Võ-thị-Trang, Hanoi Nguyễn-văn-Dức, 11 rue des Caisses và khắp các nơi.

CHÚ Ý: Mới in thêm vừa xong 50.000 quyển sách « Cách bảo hiểm và trừ bệnh » (có thể được bệnh) phong bình với bạc đãi hạ, tự mình trị lấy, ở gần đến nhà thuốc lấy khỏi trả tiền chi hết, ở xa nhớ chịu 0\$05 tiền gởi.

Mua si hỏi thăm điều chi do:

Nhà thuốc Ông Tiên "ANNAM DU'OC PHONG"
82-84-86 RUE PAUL BLANCHY, PROLONGÉE SAIGON (COCHINCHINE)

NHỎ ĐẾN LỚN

giờ cũng có ông bố bệnh cho danh giáo, cho quốc hồn quốc túy, ông bố thân đến tận nhà Thị Lại trách, mắng là con người hư, làm mất cả gia phong, xấu lây đến ông, cụ. Ủ, góa buạ mà đi lấy chồng thì thật là xấu, còn như ông, cụ lấy nhiều hầu non bằng tuổi cháu chỉ là một sự đáng khen.

Lại b. mắng, buồn tủi, đem thuốc phiện hòa với dấm thanh tự tử.

Chắc ông bố lấy làm thỏa mãn. Một người chết, ngàn người chết, có làm gì, cốt là giữ được quốc hồn quốc túy.

Tim « hững »

CÁC nhà văn-sĩ cổ, kim không phải lúc nào cũng có « hững ». Những buổi rức đầu, đau bụng, ngồi nặn mãi không ra được một chữ, họ điều phải tìm cách làm cho họ có « yên sĩ phi lý thuận ».

Mỗi nhà văn-sĩ có một cách riêng để tìm hứng. Thí dụ như nhà văn sĩ Schiller thì ngửi mùi những quả táo tây thối, Bà Collette thì mân mó những quả thủy tinh tròn. Có nhà văn-sĩ phải nằm giải ra, tắt đèn đi ngủ : những lúc mơ màng là lúc văn ra rỗng rỗng. Có người phải cắn bút chì mới viết ra vầu, còn nhà thi sĩ Paul Valery lại ngồi tước máy đánh chữ mà đập ra thơ...

Còn bên ta, văn-sĩ nào có can đảm bắt chước ông Schiller ngửi mùi quả táo thối ? Ông Phạm-lê-Bổng chẳng ? Ông Bùi-xuân-Học ? Hai ông này chắc cũng muốn lắm, nhưng e rằng ngửi cả ngày cũng chẳng tuôn ra được gì, nên lại thôi.

Chỉ có ông Hoàng-hữu-Huy là giỏi : ông nằm giải ra, tắt đèn đi, vuốt trán,

rồi ngủ... Mai dậy, vợ được tin nào là văn bay ngay lập tức.

Nhưng, nếu ông đứng dậy thì lại hay hơn.

Ông nghị Lê quang Trinh

Ông ngoài Bắc không biết ông Lê-quang Trinh là hạng người gì, chứ trong Nam, ai cũng đều biết tiếng tăm ông ta.

Ông là một người annam nhập Pháp-tịch, có cái tên (Trinh) yêu nước như cụ Phan chu Trinh xưa, làm nghị viên hội đồng quản hạt Nam kỳ thay mặt cho... người Pháp.

Kỳ hội đồng thường niên vừa rồi, ông ta có làm một điều thỉnh cầu rất lý thú : là xin chức « huyện, phủ, đốc phủ sứ » mà phong cho mấy vị quan lại Nam nhập Pháp tịch nào đích đáng.

Nhập tịch dân Pháp là người Pháp rồi, ông nghị Trinh lại còn muốn niu chút danh giá của mấy ông quan annam nữa, ông nghị Hồ-duy-Kiên cho là tham quá, nên đứng lên phản đối.

Có quái gì mà phản đối ! Cứ để cho các ông Annam nhập tịch dân Pháp được thưởng hàm phủ, huyện... cứ để

cho các ông ấy thành ra ông Đồ-Thận cả, giữ làm gì !

Đa thê độc thân

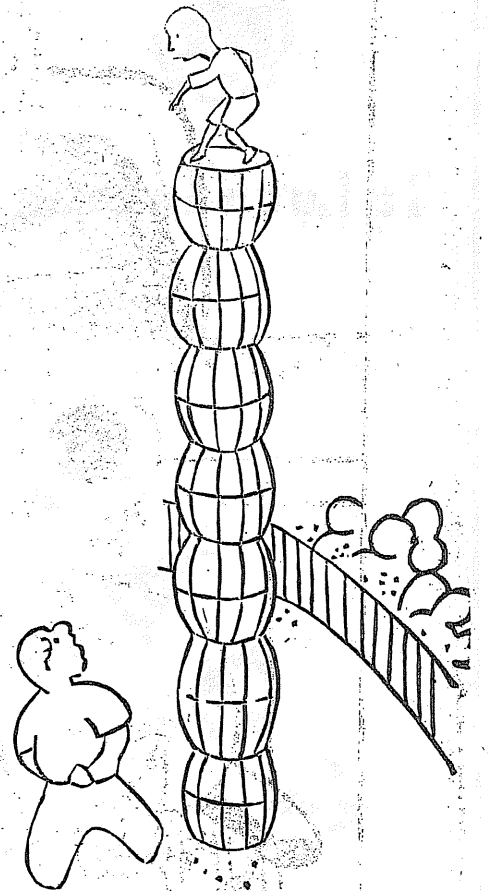
CÔ Mạnh Mạnh Nguyễn-thị Kiêm xin bỏ chế độ đa thê.

Ông Trần ái Hòa báo Trung Bắc lại sợ bỏ chế độ này, sẽ thấy xuất hiện ra chủ nghĩa độc thân, là chủ nghĩa đáng sợ. Cho nên ông xin cứ để chế độ đa thê.

Đàn ông, theo lời ông Trần, trong một trăm người, có đến 99 người có ngoại tình. Như vậy, bỏ chế độ súc nghiệp sẽ sinh ra chế độ đa nhân tình, chỉ làm cho đàn ông thành giả dối mà bọn phụ-nữ không có lợi gì cả.

Nhưng ông quên mất một điều, là không nói rõ đàn ông lại muốn có nhiều vợ, mà nhất là lại muốn vợ mình chỉ thờ có mình... và làm sao đàn bà chỉ muốn có một chồng. Có lẽ ông cho là bản tính của đàn bà khác đàn ông, nhưng cũng có lẽ, vì đàn ông có tính ích kỷ... Vậy phải làm sao cho đàn ông cũng có cái tính như đàn bà, là chỉ muốn có một vợ, thì chế độ đa thê mới có thể dời ra chế độ độc...thê.

Từ Ly



— Thầy bỏ bớt một cái, dưới cùng đi không cao quá.

TIN TỨC MÌNH

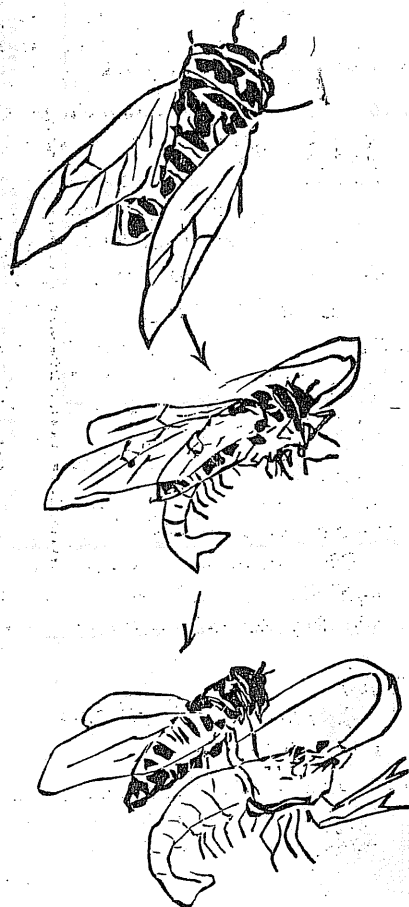
Tin Tàu. — Ở huyện Phụng-thành, tỉnh Quảng-đông, có một anh chàng năm với vợ, sáng dạy mới hay mình bị cắt cụt mất một tai. Năm ngủ để người ta cắt mất tai mà không biết, thì cũng đáng cắt tai lắm.

Pen poun lau. — Trong số 125 có đảng tin : cô Kiêm lên diễn thuyết, dân Lô-lô lo lo vô cùng. Nhưng mấy chữ ấy sai cả, chính giấy thép đánh về là : cô Nguyễn-thị-Kiêm lên diễn thuyết, dân Lô-lô lo lo lằng lằng lăm lăm. Vậy xin cải chính cho đúng sự thực.

Hội chợ. — Mẹ cục làm quảng cáo có biểu người vào xem những gói gạo trắng tẻ. Lần sau, mẹ cục có làm quảng cáo, xin làm quảng cáo bằng cơm thì hay hơn, tiện cho những người đói bụng, muốn nếm thử. Nếu bỏ gói đi thay nôi vào thì lại càng dễ chịu nữa.

Saigon. — Ông Nguyễn tiến Lãng có gửi về viện khảo cứu khoa học một tờ trình về một sự biến đổi khác thường, mà chính mắt ông được mục kích. Ông có gửi kèm theo một bản vẽ phác để chứng thực lời ông nói.

Bản vẽ này do tay ông Lãng phác ra.



Hanoi. — Hôm mới rồi, một người phu xe (không biết tên) nhặt được ở trước cửa hội Khai-trí một cái ví da trong đựng một cái « các » nghị viên và một bức thư ở Thái-bình gửi lên, văn tất có mấy câu này : « Tan hội đồng rồi, sao còn chưa về, khéo lại lĩnh được đồng phụ-cấp nào mang nướng tổ tôm, điếm hết sạch thì khổ mấy gái này ».

Vậy ai đánh mất những thức ấy, tìm người phu xe mà chuộc.

Hội chợ. — Ở Hội-chợ có mấy truyền thanh đề làm quảng cáo. Người nói trong mấy khi làm quảng cáo chữa bệnh lậu, thấy mấy thiếu nữ đi qua liền rao hàng : « Hỡi các cô tân thời, ở nhà X... có thuốc chữa bệnh tinh... » Giá có thuốc chữa bệnh khiếm nhã với công chúng thì tốt hơn.

Hội chợ. — Hội chợ năm nay có lẽ là hội chợ súc vật, vì trong đó có đủ các thứ giống : nào sà phòng ngựa vằn, sà phòng con dê rừng, con dê cũ, sà phòng con rết, con bò, rượu hổ con mèo, sữa con chim, rượu bia con sư tử, sơn hiệu con tắc-kê, ấy là không kể người lùn có đuôi và hai con sư tử bằng si-măng ở cửa gian Hà-đông.

Nhất-Link

Nhà xuất bản ĐÔI NAY

Hiện đã xuất bản

- A/ Sách của Tự lực văn đoàn
« Hồn bướm mơ tiên » (nghìn thứ 4) của Khải Hưng 0\$40.
« Vàng và máu » (nghìn thứ 2) của Thế Lữ 0\$45
« Anh phải sống » (nghìn thứ 2) của Khải Hưng và Nhật Linh 0p.45
« Nửa chừng xuân » (nghìn thứ 5) của Khải Hưng 0p.75
« Giòng nước ngược » của Tú Mỡ. Giá 0\$50
« Gánh hàng hoa » của Khải Hưng và Nhật Linh. Giá 0\$60
B/ Sách ngoài:
« Cam bẫy người » của Vũ trọng Phụng 0p.40
« Đẹp » của Nguyễn cát Tường 0p.35

Đương in

« Mấy vần thơ » của Thế Lữ

Mua sách gửi tiền trước về ông Nguyễn Trường Tam N° 1, Boulevard Carnot
Tiền cước phí gửi lối bảo lãnh: 1 cuốn 0p.20 mỗi cuốn sau thêm 0p.06 các bạn mua năm P. H. được trừ 10%, mua trên 5 cuốn được trừ 20%.

LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

CÓ BÁN ĐỦ BÁO CHÍ, SÁCH, VỞ VÀ CÁC ĐỒ DÙNG CỦA ANH EM CHỊ EM HỌC SINH. TUẦN LỄ NÀO CŨNG CÓ BÁO VÀ TẠP CHÍ Ở BÊN PHÁP SANG. CÓ GIẤY VIẾT THƠ THƯỢNG HẠNG, LỊCH SỰ, ĐỦ CÁC MÀU VÀ CÁC FORMAT

Hàng rất tốt đẹp — Giá cực kỳ rẻ

ĐẦU NĂM 1935

TẬP BÁO THỨ HAI CỦA



Tự Lực Văn Đoàn

NGÀY NAY
KHÁC HẸN CÁC TỜ BÁO HIỆN CÓ Ở NƯỚC NAM

SẼ RA

MỖI THÁNG 3 KỶ
● NGÀY 1, 10, 20 ●
MỖI SỐ GIÁ: 0\$10

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ SỰ
55, Rue des Vermicelles
TÉL. 874

GIÁ ĐẶC BIỆT

đối với các Ngài
gửi mua năm
ngay từ bây giờ
trước khi báo ra

2 \$ 5 0
MỘT NĂM

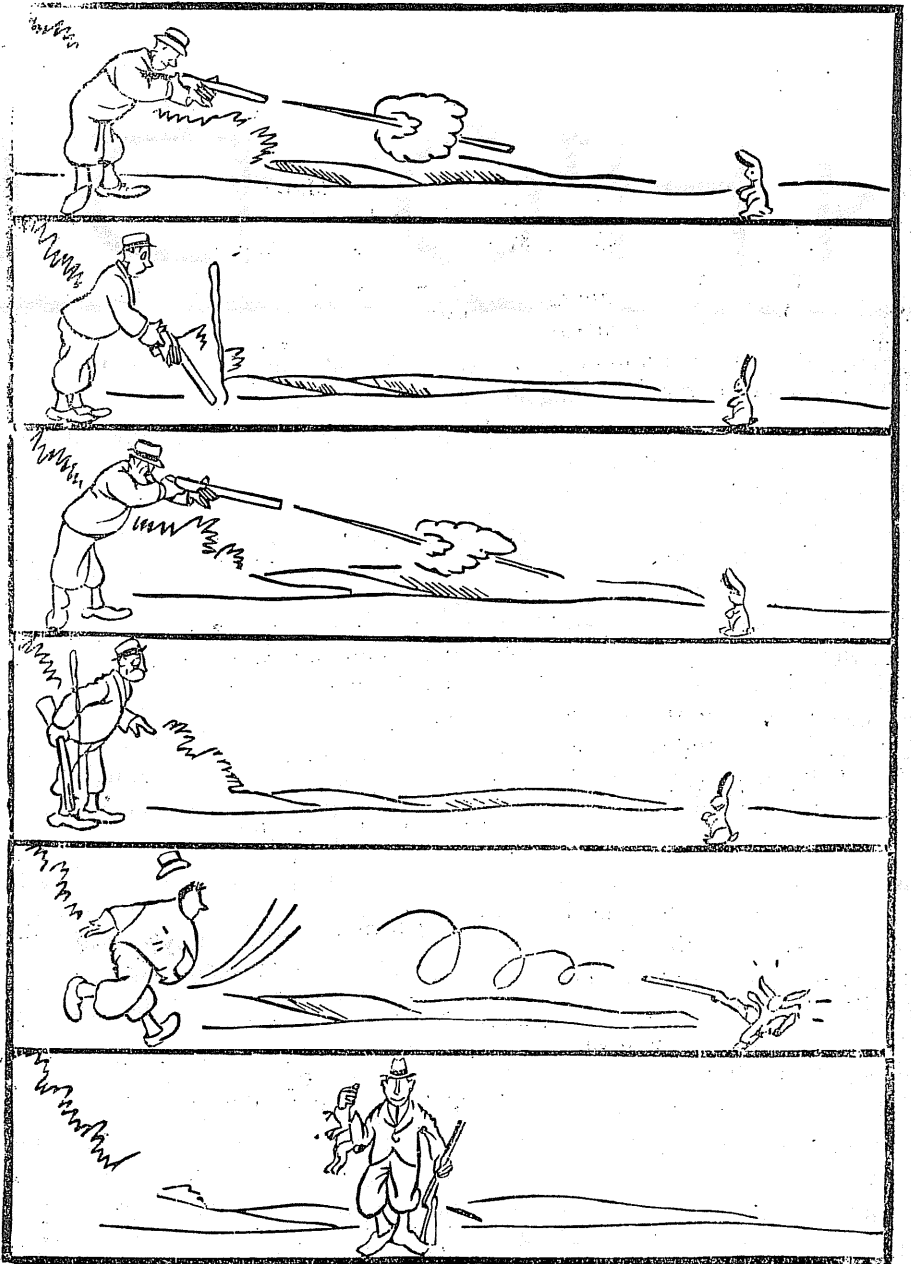
GIÁ BÁO

	6 tháng 1 năm	
Trong nước	1\$60	3\$00
Pháp và các thuộc địa.	2.00	3.50
Ngoại quốc	3.50	6.50
Mua trước ngày báo ra		
GIÁ ĐẶC BIỆT	»	2.50

Ngân phiếu xin gửi về
M^r le Directeur du Ngày Nay

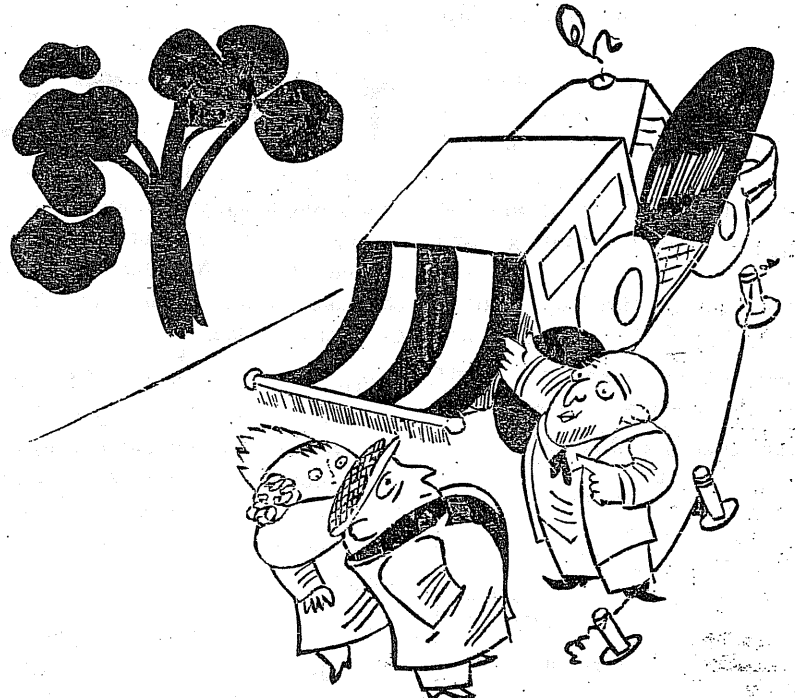
NHỚ ĐÓN XEM THẺ LỆ MỘT CUỘC THI RẤT MỚI. SẼ ĐĂNG SAU

NỤ CƯ'Ò'I NU'Ó'C NGOÀI



Kiên tâm rồi cũng đến được.

(DUBLIN OPINION)



CHU ĐÀO

— Đàng sau xe có màn che để đỡ nắng khi nào dấy xe.

CÁC BÀ, CÁC CÔ LỊCH SỰ
BAO GIỜ CŨNG DỪNG GIẤY
TẬN THỜI CỦA HIẾU.

CHÂN LONG 38 PHỐ HÀNG BÓ
TONKIN HANOI

LÝ TOÉT HỎI XÃ XỆ

Tôi bác cùng bạn làng say,
Cớ sao bác béo tôi dầy thì gầy?

XÃ XỆ

Rượu Nam-Đông-Ích đây này
Uống chơi cũng đủ béo quay chữ gì.
Rượu ngon tôi uống lý lý,
Ăn thêm ngon miệng nên chỉ béo người.
Bác khôn thì bác nghe tôi.

ĐẠI-LÝ BÁN RƯỢU NAM-ĐÔNG-ÍCH:

Tổng Đại-lý toàn hạt BẮC-KỲ, Nam-Lợi, 2bis, Rue Jules Ferry, Namdinh.

Đại-lý HANOI, HÀ-ĐÔNG, SON-TÂY, M. Vinh-Cát 83, Rue Paul Bert, Hanoi—THÁI-BÌNH, M. Đặng-dinh-Diễn, Thái-Bình—PHỦ-LÝ, M. A. Dzinh, Phủ-Lý—HƯNG-YÊN, M. Wong-Thien-Boong, Hưng-Yên — KIẾN-AN-HAIPHONG, M. Nghiêm-xuân-Rỹ, Đồng Giới (Kiến-An).



NGƯỜI CAO ĐẸN THẠP VÀ VIEC

NHỮNG CUỘC VUI Ở KHAI TRÍ

Ông Kim Phong

TRỜI nắng, gió mát. Cuộc chợ phiên của hội Ai-Hữu cựu học sinh trường Bưởi tổ chức hôm nay hẳn được nhiều người hoan nghênh.

Chúng tôi tuy biết vậy, nhưng cũng phải cẩn thận, trước khi đến xem, phải rửa nhau vào liệm ăn điếm tâm đã. Người ta bao giờ cũng thế, lúc no nê thế nào cũng có lượng khoan hồng hơn lúc đói. Mà cứ lấy bình bình mà xét, nếu cuộc vui này giống như những cuộc vui trước đây, thì ta cần có lượng khoan hồng lắm.

Đến cửa hội Khai trí, thấy đóng kín như cửa nhà xăm, chúng tôi đành phải vào cửa sau, lần lút như quân bạc vào sòng... lỗ tòm đĩm.

Ông Phạm Tá đơn dả chạy ra mời chào. Đã lâu không được thấy mặt ông, nay trông ông có hơi khác... mười phần xuân có gầy ba, bốn phần. Ý chừng ông mãi lo việc nước trong lúc nghị viện dân biểu họp hội đồng thường niên!

Vào trong hội quán chỉ thấy có pho tượng của ông thiếu Hoàng trọng Phu dương mắt đồng nhìn mấy dãy ghế bỏ trống như đống trăm tư mặc tướng... tự hỏi mình đến đây làm trò trống gì.

Không thấy trò gì, chúng tôi đành lễ phép lui ra, để pho tượng được yên tĩnh trầm ngâm nghĩ ngợi đến việc nước.

Ở ngoài sân, lá cây pháp phối, ánh nắng nó rớt ở trên cỏ, cảnh vật có vẻ êm ấm, đầm thắm khác hẳn không-khi lạnh lẽo ở bên trong.

Người đi xem đương xúm đông chừng quanh cái sân gỗ che phên, xem thi hớt tóc. Bảy, tám cậu bé bán báo, đương ngồi chờ đầu ra để cho bọn thợ húi làm tội: nhưng lát nữa đã có thể khoe với chúng bạn cái đầu mới. Cái vui ấy cho bỏ những lúc này, đầu các cậu ngừng lên, cúi xuống rất nhanh như thể tập

diễn thuyết, soay đi soay lại như chong chóng, ý chừng đề tập lác. Giá đề chỗ các ông nghị vào chỗ các cậu thì phải hơn.

— Thằng này cõ bị chảy máu.

— Thằng này ở cầm râu còn có thể nhổ ra được.

Người ta chỉ nghe thấy tiếng ông Phạm Tá bình phẩm mấy cái đầu kiệt tác của mấy nhà nghệ thuật về môn xén tóc. Sao ông lại gọi mấy cậu bé bán báo bằng thằng? Ý chừng ông cho họ không phải là cử tri của ông đấy.

Ông phân vân mãi trước hai cái đầu: — Thưa các ngài, đầu thằng này đẹp nhất, nhưng một là vì nó bánh trai, hai là vì thợ hớt nó lâu hơn...

Kết cục được giải nhất là một bác thợ cạo rong. Thật bẽ mặt cho các thợ hớt, mà buồn cho những người muốn tìm bác ta để hớt tóc: chim ăn bẻ bẫy lại tìm bẻ đồng mất.

Còn giải bét có hai nhà nghệ thuật chiêm được vì làm sây sật những cái đầu quý báu giao phó cho họ, họ bị phạt mỗi người sáu quan tiền bồi thường. Vừa mất công việc, vừa phải trả tiền, lòng họ lúc đó chắc cũng tê tái như ông Từ bộ Hứa lúc ngâm xong một bài thơ xam xit.

Có người lẫn thân tìm xem Nhật dươ cạo và Tư húi ở đâu, nhưng không gặp.

Khán giả còn đương ngờ ngạc thì đã thấy ông Nguyễn Lễ toét miệng đến mang tai mời vào trong xem thi sắc đẹp các cô gái thôn quê. Thiên hạ ra vào không kịp cho các nhà tổ chức thu tiền về nữa.

Bên trong, trên sân khấu, ông Hương Kỳ đương mời mọc lời kéo hai cô ra trình diện với công chúng. Một cô xinh tươi, mày lá liễu, mặt trái soan, núp sau cái nón nhị thôn, nõn miệng cười tinh để chữa thẹn. Theo sau, một lũ... có thi vừa cao vừa gầy, có thi vừa

béo, vừa lùn: không biết hội Ai-Hữu thừa đâu được những của quý hóa thế!

— Con trai giả gái.

— Con gái thật đấy.

— Cái cô cao, lênh nghênh thế kia mà là con gái?

— Cái cô kia xấu quá!

Bỗng có tiếng ông Hương Kỳ trả lời:

— Xấu nhưng mà khỏe.

Câu nói lại làm mình tiếc không có hai bác-sĩ Nguyễn Hải và Trương đình Chi ở đây để cãi vã nhau chơi về sức khỏe của các cô dự-thi để các ông ấy khỏi cãi nhau lương lậu, thân thể của các ông.

Trợn xong, một cô ả ra nhẩy dầm, làm cho mọi người đều cười rộ. Rồi cô ta lại ôm lấy một cô khác, theo điệu fox-trot mà đi một bài tối tẩn. Thiên hạ lại cười vang cả nhà hội Khai-trí, làm cho mấy bác hoành-phi, câu đối ngạc nhiên sừng sò: có lẽ lần này là lần đầu có tiếng cười to ở một nơi xưa nay chỉ có tiếng hò tòm đĩm và tiếng sấm bành nổ. Nhưng các cô nhà quê tân thời ấy chỉ là... mấy cậu học trò trường Bưởi.

Duy chỉ có pho tượng ông thiếu Hoàng là vẫn không nhếch mép, vẫn dương mắt nhìn như trăm ngăm, nghĩ ngợi.

Đi ra về, hồi tưởng lại không đến nỗi phải dùng đến lượng khoan-hồng. Khác hẳn các lần trước, những cuộc vui của hội Ai-Hữu tổ chức có vẻ lạ và nhất là... vui. Vừa đi vừa mơ tưởng đến những nơi bùn lầy nước đọng, có những cô con gái yếm nhất phẩm hồng, khăn mỏ quạ đương nó rớt khiêu vũ bên bụi tre...

...Nhưng ngay bây giờ, trong các đèn, chũa, các bà, các cô cũng đã nhẩy...

Ông Kim Phong, một trợ bút có tài của « Du Học Báo », đem Tư thư Ngũ kinh dịch ra quốc ngữ.

Người thường dịch nôm là để cho độc giả không biết chữ nho hiểu. Nhưng ông Kim Phong không phải là người thường.

Ông nghĩ như vậy, nên ông dịch theo một lối riêng, rất tân kỳ đặc biệt.

Xin lấy mấy câu tí dụ: Kinh lễ. — Lễ viết: sự quân hữu phạm vô ân, sự thân hữu ân vô phạm.

Ông thấy vậy sợ dễ hiểu quá, nên ông dịch văn diễn giải rằng:

— Thờ vua, khi vua có điều lỗi, thời có nên phạm nham mà can cứ không giấu. còn thờ đáng thân khi đáng thân có lỗi thời giấu đi, mà can thời « cơ gián » chứ không gián « phạm nham ».

Dịch như vậy thì có thánh hiền. Mà nếu đem câu dịch ấy hỏi đức thánh... Không, có lẽ ngài cũng chịu nổi. Còn hỏi ông, có lẽ ông cũng đến chạy như giặc... Phạm Nhan lúc gặp đức thánh Trần.

Trung dung. — Ngôn cố hành, hành cố ngôn, quân tử hồ bất thảo, thảo nhi.

Ông dịch: — Nói không giám khinh xuất, phải nghĩ sức làm, làm không giám cầu thả, phải nghĩ lời nói, để cho ngôn hành tương cố mà không sai gì. Quân tử sao chẳng thảo thảo vậy, thảo thảo nghĩa là độc thực.

Hai chữ « nghĩa là » đây thật là hay quá. Thật là phân minh, ai nấy đọc xong cũng hiểu ngay rằng thảo thảo là độc thực.

Nhưng « độc thực » là gì? Theo ông Kim Phong, có lẽ nó là thảo thảo vậy.

Thảo thảo, ý chừng là thảo nước, nếu không phải là Táo Thảo truyện Tam quốc. Còn « độc thực » phải chăng là ông độc ăn. Quanh đi quân lại, ông độc ăn chỉ có ông độc... Phạm văn Thư. Hay là ông Kim Phong muốn châm chọc một cách xa xôi đến ông độc Thư, nên mới dùng hai chữ « độc thực ».

Nhà nho có khác, thâm thực.

Tứ-Lý

Tứ Ly

THUỐC LẠU HỒNG-KHÊ

Bệnh lâu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chi em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mại, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rất thịt, rừc đầu nổi mề-day, ra mào gà, hoa khê, phát lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không bị sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÔNG, 88, Route de Hué (số cửa chợ Hôm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namđinh, Ich sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hải libraire Lạc-sơn — Cao-Bàng, Vĩnh Hưng, 58, phố Thôn Yên-bay, Đông Tuân — Lào-Kay, Đại An — Vinh Huê, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1^{er} Dakao — Pnompenh, Hồng Bàng — Nhatrang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison An Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

THẦY TƯỚNG

MINH NHƯ KÍNH

lại mới sang

Năm ngoái thầy đã nổi danh ở Hà thành; Thầy về Táo thăm nhà nay mới sang. Thầy cũng đã từng đi du lịch các nơi như Xiêm La, Ai Lao, Cao Mên, và Trung Nam Bắc Kỳ, ai cũng biết tiếng thầy học đạo chính tông, rất tinh tường về khoa tướng số.

Trong đời người cần phải biết những điều quá khứ, vì lại như muốn tránh giữ, gặp lành tài lộc may mắn thế nào, muốn mang con cái, cầu việc hôn nhân—gia trách âm phần, vậy ai muốn rõ nên mau mau tìm đến thầy, thầy sẽ đoán cho mà nghe. Giá cả tính phải chăng. Hiệu thầy Minh như-Kính ở 55 phố Hàng Đào, Hanoi.

HƯƠNG GÂY MÙI NHỎ

TRUYỆN NGẮN của KHAI HƯNG

Tặng chú Lan

Chúa B.N. ngày 2 tháng 3 năm 1932.

Anh Doanh,

CHƯ tên anh mãi hôm nay em mới dám đứng hoàng đọc và viết đến. Mấy tháng trời, cái tên ấy ám ảnh linh hồn em một cách cay-nghiệt, độc ác, dù tâm trí em vẫn đem hết nghị lực ra mà xóa bỏ, mà cố quên bằng hẳn nó đi. Em không thể nén lòng được nữa, anh ạ, trái tim em đau đớn cực điểm rồi...

Anh có thương em, mà vì em cầu khẩn đức phật tổ Như-lai đại từ đại-bi cứu-khở cứu-nạn thì cũng tùy anh. Còn em, em cảm biết em nhớ hẳn lắm rồi và tấm linh-hồn nặng trĩu trần tục của em không thể nào còn hi-vọng được siêu sinh tịnh độ nữa, dấu miệng em có tụng niệm hàng nghìn, hàng vạn lần bài kinh-sám-hối cũng là vô ích

Thưa anh, lỗi ấy chỉ tại em, giá em cứ chịu cực nhục ở nơi ồn-ào cát bụi thì ít ra cái khổ về thể phách cũng làm nhẹ bớt được cái khổ về tinh-thần. Giá em đừng mong tìm sự quên trong lòng phật tổ, thì đầu đến nỗi đời em mất hẳn sự thăng bằng mà lòng tha thiết với ngoại vật, với sự yêu đương, càng thêm tha thiết.

Ngày em mới xuất gia đầu phật, em tưởng chừng như em đã tìm thấy con đường quang-minh chỗ một đời tối tăm của em, em yên trí rằng em sẽ quên được anh, quên được những sự nhỏ nhen phàm tục, xin lỗi anh, nó làm cho em mê muội với sự sống u mê.

Em vẫn còn nhớ những cảm tưởng và cảm giác khi em mới bước chân tới đây, cũng là khi em sung sướng ngắm mở tóc xanh của em cắt rơi xuống đất. Em coi như đã trút hết những sự phiền não nó đè nặng trĩu trên đầu trong bao năm trời đặng đặng.

Thế rồi ngay chiều hôm ấy, em nghiêm nhiên trở nên một cô tiêu.

Anh không thể tưởng tượng được sự biến cải từ hình dạng cho đến tinh thần của một cô nữ học sinh ra một tên đồ đệ tôn giáo, nhất là mấy tháng sau, em đã nhiễm được ngôn ngữ, cử chỉ trang nghiêm và khiêm tốn của sư trưởng, thì thực không sao anh nhận ra được em nữa, nếu thời ấy anh lên vãn cảnh chùa này. Trước

em nhanh nhẩu, láu táu bao nhiêu thì khi ấy em khoan thai, đĩnh đạc bấy nhiêu; trước đối với đời, lòng em nồng nàn bao nhiêu, thời khi ấy trở nên lãnh đạm, thản nhiên bấy nhiêu, lãnh đạm, thản nhiên mà bình tĩnh, yên vui đạo phật.

Nhưng ngày nay, than ôi! ngày nay...

Em phải thuật cho anh nghe thiên ký sự về ngót một năm tu-hành của em, thì anh mới nhận rõ được sự biến cải tâm hồn em. Chẳng em cứ kêu gào, than thở những câu không đầu vào đầu thì anh hiểu sao được.

Anh Doanh ơi, giá em còn được một tia tin ngưỡng tôn giáo ở trong lòng thì những lúc tư tưởng em đầy rẫy quang đời xưa, em chỉ niệm phật tụng kinh một khắc đồng hồ là em quên ngay được. Nhưng nay em ngưỡng mồm lắm, anh ạ, không tin người ta, mà cầu khẩn người ta ư? Nam mô a-di đà-phật, thôi em điên mất rồi, trời ơi, em điên mất rồi.

Anh coi, em cố trấn tĩnh mà kể cho anh nghe, nhưng có được đâu. Có lẽ vì bức thư này là bức thư thứ nhất em viết cho anh sau một thời-kỳ quá dài chẳng? Không phải, chắc là không phải thế, chắc chỉ vì em mất hết lòng tin ngưỡng rồi đấy thôi. Trước kia, em còn hy-vọng được một nơi dung linh hồn. Nơi đó là lòng phật tổ từ bi, nhưng sau khi đã chung sống với.. Trời phật ôi! tôi nói quẩn!

Em định viết gì nhỉ? Phải rồi, em định thuật cho anh nghe quang đời xuất gia của em.

Ngày hôm ấy, ngay hôm em từ biệt anh lần cuối cùng là em đi thẳng tới đây: em không dám oán trách anh nữa đâu. Hình như đời chúng mình phải thế, không thể giống như những cuộc đời bình thường của bọn bình thường được. Cả đến cái đời anh chồng lự và cô di ghê quý của em cũng vậy mà thôi.

Anh không khỏi lấy làm lạ rằng vì sao em lại quen biết chùa này mà xin đến tu-hành. Nhưng sự đó có lẽ là một sự tiền định anh ạ. Anh có tin tiền định không? Trong khi em còn học trong trường sư phạm, một hôm em đến chơi vãn cảnh chùa này. Em đem lòng lưu luyến bà sư trưởng ngay. Sư trưởng mộ đạo từ bi lắm. Trong khi truyện trò, em hỏi đùa sư trưởng rằng nếu em thế phát qui y thì sư trưởng có nhận em làm đệ tử không. Sư trưởng

nhìn em như trông thấy sự khổ sở về trên nét mặt em và dịu dàng bảo em: « Cửa từ bi không hẹp, và đạo từ bi cao rộng trùm khắp vũ trụ ». Thời ấy, em không để ý đến lời sư trưởng, nhưng hôm em từ biệt anh thì hình sư trưởng hiện ra rõ ràng ở trước mặt em, và lời sư trưởng vắng vắng như một câu kinh tụng niệm bên tai em.

Thế là em đi thẳng lên đây, và hôm sau, em năn nỉ xin sư trưởng làm lễ thế phát cho em. Sự vội vàng cầu thả đó là một điều trái với luật pháp nhà chùa, nhưng vì thấu rõ lòng đau khổ của em, sư trưởng cũng thuận cho em qui y đầu phật.

Thế rồi sao? Thế rồi người tình của anh ra sao?... Hẳn anh cũng đã tự hỏi. Thưa anh, người tình của anh vụt trở nên một người hoàn toàn mộ đạo. Vàng, quả thực, em không dám nói ngoa. Trong năm, sáu tháng đầu, em thiết tưởng anh khó tìm được một tín đồ phật giáo chỉ kính, chỉ thành như em, kể cả sư trưởng của em nữa (a-di đà-phật! xin lỗi sư mẫu).



Người ta thường nói: đương ở chốn thị thành náo nhiệt rồi đến nơi thôn quê tịch mịch thì ai cũng sinh buồn rầu, chán nản. Nhưng em thì không, anh ạ, em yêu mến ngay cảnh yên tĩnh. Hình như những chiến am thanh vắng là chỗ trú ẩn thiên nhiên của em, của

linh hồn em. Hay đó là một chứng cứ cho tâm lòng đa tình của em, hề yêu cái gì là yêu vô vấp, thiết tha, đắm đuối?

Có lẽ đúng, anh ạ. Vì buổi mới, em yêu đạo phật một cách không ai có thể tưởng tượng được. Em nói « yêu » chứ không nói « mộ ». Em yêu tận đáy trái tim, tận đáy linh-hồn, em yêu mê man gặp mấy khi em yêu anh. A-di đà-phật!

Lòng hy-sinh cho tôn giáo của em mạnh mẽ đến nỗi giá sư trưởng bảo em phải chết, em cũng vui lòng mà chết ngay, không ngần ngại một phút, một giây. Nghĩ đến các vị thiên-sư thiếu thân trong đồng lửa, em không hề bao giờ run sợ: em cho đó là một sự rất thương, cũng thương như cái hôn thứ nhất của em... trên môi anh. Trời phật ôi!

Lòng muốn hy sinh ấy đã làm cho một cô gái lãng-mạn trở nên một tín đồ trung thành và tòng phục. Chỉ một sự học đạo cũng đủ chứng rõ điều đó. Trước kia em không biết chữ nhất là một, thế mà chỉ trong vòng có nửa năm, em đọc được kinh kệ. Sư trưởng cũng phải lấy làm lạ, và từ đó càng vì nể, yêu mến em.

Mà không yêu mến em sao được. Cũng như anh vẫn nói: « Anh không thương yêu em sao được? » Có phải không anh? Nếu đối với anh, em « hoàn toàn là ái-tình », thì đối với sư trưởng, « em hoàn toàn là tôn-giáo », đến nỗi sư trưởng đã ngờ rằng có lẽ linh hồn mẫu-ni nhập vào em. Em cũng tưởng vậy, anh ạ. Chẳng thế mà bất cứ thứ gì thuộc về tôn giáo, có dính dứ đến tôn giáo cũng làm rung động được tâm hồn em. Thoảng nghĩ thấy mùi hương thơm khi em lên chùa coi việc đèn nhang, em đã cảm thấy em sung sướng, sự sung sướng bình tĩnh như giòng nước lặng lẽ êm đềm chảy trong hoa. Và tiếng chuông chiều, tiếng chuông sớm bao giờ đối với em cũng là những lời an-ủi, khuyên can, dỗ dành. Hơn nữa, có khi em cho ngoại cảnh đều chịu ảnh hưởng tiếng chuông. Đó là tiếng gọi của Phật tổ đến làm hoạt động muôn vật trong bầu trời. Thưa anh, em thành thực tin rằng tôn giáo là một điều kiện cần thiết cho sự sống của người và vật, không có điều kiện ấy thì không thể có được thế giới này nữa. Tóm lại, ái-tình của em đã đổi ra lòng tin ngưỡng tôn giáo...

Tuyệt hết bệnh lậu, giang

KIÊN TINH TRIẾT NỌC

Thuốc Kiên tinh triết nọc số 68 của nhà thuốc Bình-Hưng, ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng Lậu, Giang, di nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, hay thức đêm, làm công việc gì nhọc mệt, hình như bệnh phục phát. Có người lại thấy đau xương, mình mẩy mỗi mệt, mà bệnh giang thấy giạt thịt, nổi mụn đỏ, có khi tóc lại bay rụng. Thì dùng ngay thứ thuốc kiên tinh triết nọc giá 1\$50 một hộp là khỏi. (nhẹ 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (periode aiguë) sung, tức, buốt, đau, đi đái gắt; dùng thứ thuốc Lậu số 58 0\$50 một lọ, chừng 5, 6 lọ là khỏi hẳn

Bình Hưng 67, NEYRET (phố của Nam) HANOI (xế chợ cửa Nam trông sang
Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin đính theo timbre 0\$05

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Trân trọng có lời kính cáo để các bạn xa gần biết cho: hiệu Tài-Xuyên số 16, Hàng Da, Hanoi, chuyên may và thuê kiềm các lối là do tiện nội chủ-trương. Hai nữa tuy có chân trong Hội-Kịch-Bắc-Kỳ và thỉnh thoảng, vì nể mỹ thuật nước nhà, có đóng một vài vai, nhưng tôi chưa nghĩ hẳn việc làm để về kinh doanh đâu. Việc kinh doanh to lớn là trí lương của tôi, song nay chưa phải thời kỳ....

Tiện đây xin mời các bạn xa gần có người nhà cần may và thuê, nên đến hiệu Tài-Xuyên, tôi sẵn lòng hoan nghênh và khôn xiết cảm tạ. Hiện nay nhà tôi mới mượn thêm được nhiều thợ bạn Tài-Phùng, may đã có tiếng xưa nay.

KÍNH CÁO LÊ-VŨ-THÁI Hỏa-xa Tham tá

Nhưng than ôi, đó chỉ là một sự mơ hồ, một sự phấn khởi không đầu, một sự huyền hoặc, một sự trầm nịch linh hồn... còn gì nữa, trời ơi, tôi yêu, tôi chỉ biết yêu: lòng tin ngưỡng tôn giáo của em chỉ là một trạng thái của ái-tình...

Một hôm, hôm ấy, phút ấy, vì chỉ trong một phút ấy, tâm hồn em đã thay đổi khác hẳn, nghĩa là đã trở nên nồng nàn với tình yêu, nồng nàn gấp trăm, gấp nghìn lần khi em chưa dần thân vào đời tôn giáo, khi em chưa từng ném qua mùi thiên...



Em cũng không biết vì sao, em cũng không nhớ rằng có sự lạ lùng gì xảy ra. Nhưng hôm ấy, phút ấy em rung mình một cái, rồi em mê man, rồi em cuống quýt với những tính tình êm đềm, âu yếm. Những tính tình ấy, em chắc chắn rằng không phải lòng mộ đạo, vì em càng nghĩ đến đức Như-lai đại từ đại bi, em càng cất giọng sang sảng đọc kinh đọc kệ, thì em càng thấy tâm hồn em chán nản mà muốn quay về với... anh. Em tưởng tượng đức Như-lai ra một chàng trai trẻ, có tấm lòng tha thiết với tình yêu. Trời ơi! em dám lãng nhục cả đức Phật-tổ tối cao, tối đại! Không, anh ạ, em chỉ muốn yêu thôi...

Từ đó, em sống một cuộc đời khổ sở, đầy dọa. Em cố cứu vãn lấy linh hồn em, nhưng linh hồn em càng chìm sâu mãi xuống bùn lầy. Em cầu cứu, em gọi đức Phật-tổ, nhưng đức Phật-tổ chỉ lãnh đạm, thờ ơ. Mùi hương ngào ngạt, em ngửi vẫn thấy khoan khoái, nhưng sự khoan khoái này là sự khoan khoái đầy nhục dục. Tiếng chuông em nghe như những lời thề thốt, ái-ân. Có lẽ em điên chẳng?

Vâng, thực em điên, anh ạ. Một buổi chiều, em đứng hàng giờ ngắm pho tượng thầy Đường-tăng, mà nước mắt em ràn rụa trên má. Khá khen nhà điêu khắc đã khéo tạc hình dung thầy giống thế, nghĩa là giống nhà tu hành xinh trai tả trong truyện Tây-du mà các cô yêu tinh đã hết lòng quyến rũ. Em mơ màng tưởng thầy hiện hình lên thành người có thịt có da đứng sừng trước mặt em. Rồi em... a di đà phật... rồi em ôm lấy thầy em hôn. Trời ơi! em chỉ hôn một pho tượng gỗ.

Anh Doanh ơi, em đau đớn ê chề quá đỗi. Cái chùa em đương tu hành đây, nay chỉ còn là cái địa ngục, giam hãm chiếc thân đầy tình ái của em, mà trong khi em viết thư này cho anh, em đương tìm cách thoát thân, như con chim phá phách tìm cách xỏ lồng. Em muốn hoạt động, em muốn yêu, như con chim tung hoành bay tít trên từng mây xanh.

Nhưng em ví thân em với thân con chim lồng thực không đúng một tí nào, anh ạ. Vì con chim bị nhốt trong cái lồng chật hẹp không có một tí mỹ thuật nào, thì nó chỉ yên phận chim lồng là xong, chứ như em, em lại bị nhốt vào một nơi chứa đầy những sự đẹp, thì anh bảo còn sự khốn nạn nào sánh tầy nữa! Từ các pho tượng cho chí các hoa quả cúng dựng, từ mùi hương ngào ngạt cho chí tiếng chuông, tiếng mõ, hết thấy đều là biểu hiệu của sự yêu.

Anh ạ, đi tu thực là đi ném sự yêu. Sự yêu ấy tuy trong trẻo, nhưng chỉ là sự yêu. Bước vào một phòng khuê thơm tho đầm ấm, ta cảm thấy lòng ta nôn nao, rạo rực, nhưng chẳng phòng khuê nào có thể so sánh được với một nơi am vắng đầy mùi hương và tiếng kệ nó nhắc ta mơ màng tưởng tới những nơi bóng lai tiên cảnh.

Em không hiểu vì sao, những tình tình, những cảm giác ấy em không có ngay khi em mới bước chân tới đây. Có lẽ lòng kiêu-hãnh của em bấy giờ còn đương tìm sự giải thoát, còn đương mãi theo đuổi hão huyền những ý tưởng quá cao siêu.

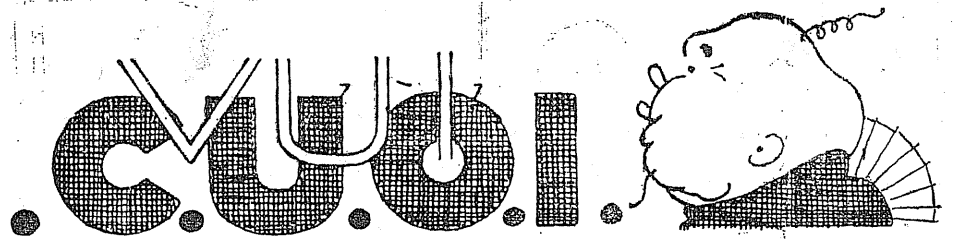
Nhưng, anh Doanh ơi! mà đạo phật cũng dạy em như thế, sự giải thoát, sự cao siêu chỉ ở trong lòng người ta, chỉ ở trong trái tim này đương hồi hộp đau đớn vì anh.

NGA

T.B. Khi anh nhận được bức thư này, thì có lẽ em đã ở trong lòng anh rồi. Em vẫn quả quyết tu một lần nữa, tu với ái tình. Anh có sẵn lòng làm sư trưởng cho em không? (1)

Khái hưng

(1) Một tháng sau, hai người lấy nhau.



Của T. Đá, Campha-mine

I. Có tật giặt mình

Hoàn tối hôm qua ngủ với thầy me nó, sáng dậy sớm rồi nó gọi: «Thầy ơi, con biết rồi cơ, thầy ạ».

Bố giặt mình, gọi con lại bảo khẽ: «Con đừng nói với ai nhé, thầy yêu con lắm». Nói rồi mở tủ lấy chiếc bánh ra cho con.

Hoàn mừng rỡ, nói: «Đấy con biết rồi mà, con biết thầy để bánh trong tủ từ tối hôm qua!...»

II. Con không biết

Thầy—Ngày sau, mày muốn làm gì?

Trò—Con nối nghiệp thầy con.

—Thầy mày làm gì?

—Thầy con nối nghiệp ông con.

—(Hỏi câu) Ông mày làm gì?

—Ông con nối nghiệp cụ con.

—(Quát) Thế cụ mày làm gì?

—Con không biết, khi ấy bu con chưa đẻ con.

Của P. Q. Chinh Hà-giang.

Trong hiệu cao-lâu

—Bồi, bi-lết sao lại chỉ có khoai?

—Xin ông tìm kỹ lại, có nhẽ nó ở đằng sau miếng khoai.

—Bồi, cái cốc này không được sạch?

—Ông nói lạ, vừa có hơn 10 người uống cùng cốc ấy, mà chỉ có một mình ông chề.

II. Trong nhà pha

Quan biện lý — Còn nửa giờ nữa, anh sẽ bị tử hình, vậy có ao ước điều gì cứ nói.

Phạm nhân — Xin ngài cho tôi được chửi đạo.

III. Cũng có lý

Ông Đỗ-Thận ngồi buồn, lấy bài ngà Phủ-hàm ra đeo lên ngực rồi tự đắc, hỏi cháu:

—Đố mày biết ở «người» ông có cái gì, mà ở Hanoi này rất ít người có?

—Cháu biết rồi: cái búi tóc.

KẾT QUẢ

(5 số 120, 121, 122, 123, 124)

Thi vui cười

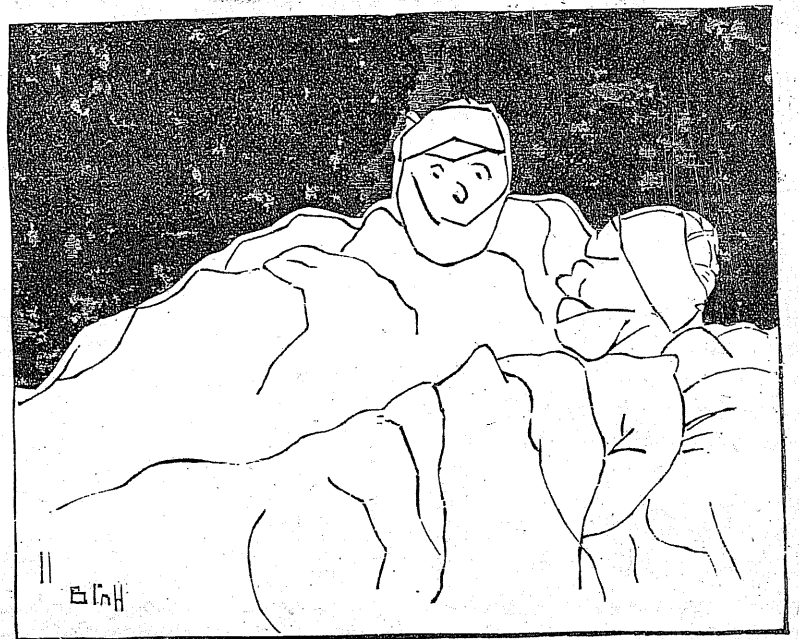
Giải nhất về 6 bài đăng trong số 124 của ông Kim Lang (ông K. L. làm ơn cho biết tên thật và chỗ ở.)

Giải nhì về bài «Nộp phạt» đăng trong số 120 của ông N. V. Phồn; 86 Mar-Pétain Hanoi.

Thi tranh khôi hài

Giải nhất về bức tranh «Xả-Xê mua thuốc mọc tóc» trong số 122 của ông X. Sơn, 32 Phố Đường Thành Hanoi.

Giải nhì về tranh «Vợ chồng Vịt» đăng trong số 124 của ông An Sơn (ông A. S. làm ơn cho biết tên thật và chỗ ở)



— Anh làm sao thế?
— Tại tôi dạy nhà tôi cầm lái ô-tô! còn anh?
— Tại tôi không chịu dạy nhà tôi.

Kể từ 26 Novembre 1934

Bác-sỹ Nguyễn Hải tiếp khách tại nhà số 6 phố Colomb (góc ngõ-Nam Ngự, ngay Hội-chợ rẽ vào), giầy số 410, từ 8 giờ sáng đến 12 giờ trưa. Buổi chiều không khám bệnh, nhưng từ 2 giờ đến 7 giờ, ai có hỏi gì, hoặc có việc cần kíp, thì gọi giầy số 150 (3, place Négrier). Xin đa tạ.

Docteur NGUYỄN HẢI

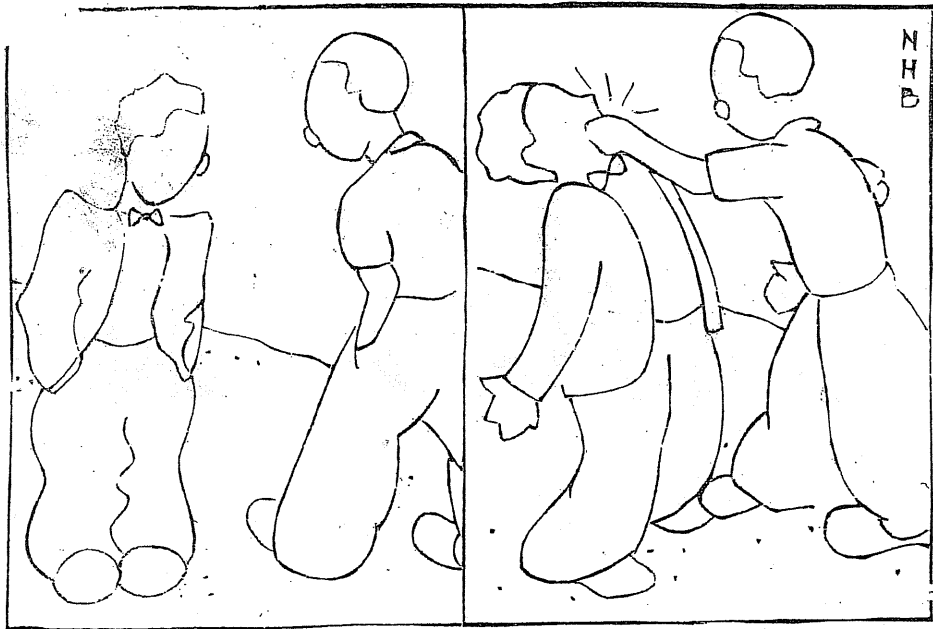
HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BẢO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận
CÓ BÁN: Rượu bổ Yin Tonique Alexandra 1\$95



-- Nó buồn quá, tức mình tôi cho nó luôn một quả quai hàm như...

... thế này này.

AI MUỐN LÀM VĂN SĨ

NHÀ thi-sĩ Tân-Đà, ai cũng biết tiếng. Những thơ văn của ông ta ai cũng đã đọc. Những việc làm, những cuộc đi chơi của ông ta ai cũng được biết.

Duy có cái cách ông làm thế nào viết được những câu thơ hay như thế thì không ai biết.

Người ta chỉ biết được rằng ông hay uống rượu: rượu tây, rượu ta, chai nhớn, chai con, hũ to, hũ nhỏ.

Có nhiều người muốn làm thơ, cũng bắt chước ông ta uống rượu, cũng rượu tây, rượu ta, cũng chai to, chai nhỏ.

Nhưng chỉ thấy rượu vào — cái đó cố nhiên — mà thơ không thấy ra, hay thơ có ra nhưng không được như mùi rượu. Thế mới rầy.

Thành thử họ nghĩ rằng chắc ông Hiếu còn có một cái thuật gì nữa mà ông giữ kín không bảo, chỉ để riêng cho mình.

Ông Hiếu giữ kín, nhưng may, đã có ông Lăng chỉ dùm họ:

— Trong Tân Văn tạp chí, bài «Thần thế và văn chương Tân Đà», ông Lăng đã chịu khó cho ta biết ngày thường ông Tân Đà ăn — chứ không phải uống — những thức gì:

— «...Mỗi ngày hai bữa rượu, phi đĩa rau bí thì cũng cái măng tre, không những cá thịt không ăn mà oài ngũ cốc cũng ít khi biết đến mùi vị...»

Ấy đấy, cái thuật riêng của ông Hiếu Các bạn muốn làm văn cứ bắt chước ông ăn thật nhiều rau bí với măng tre: măng tre là biểu hiệu người quân tử thanh tao, bí là biểu hiệu...biểu hiệu... bí vậy.

Cá thịt cấm ngặt —, mà cơm — gạo tức là một loài trong ngũ cốc — cũng không được ăn lắm. Nghĩa là tránh

cái vị tanh hôi của cá thịt để nó thấm nhuần toàn mùi bí của rau bí, về non nớt mềm mỏng của măng tre.

Nếu tôi không nhầm, thì cái cách ăn trên đây là cái cách ăn kiêng khem của một người bị bệnh thương hàn. Các bạn cứ theo đây sẽ khỏi được bệnh sốt nóng lạnh vì nghĩ thơ — còn cái làm được thơ hay không, thì tôi không chắc.

Ai muốn làm văn sĩ, hãy thử xem!

Thạch Lam

GIỌNG NƯỚC NGƯỢC

NHÂN ANH TỬ MỒ

Lâu nay bạn thù thù, may vá,

Việc luôn tay, Phong-hóa biến xem,

Chiều qua, ton tả thẳng em

Tay cầm tờ báo đưa xem, nói rằng:

— «Chị cả... hỡi, nhớ chăng Tú-Mồ,

Cái anh chàng sợ vợ năm xưa,

Chỉ vì có mấy quả mơ,

Vụng đường dẫu điếm, suýt phò cả râu.

Đầy chị đọc, nghe đầu anh có

Quà tặng đưa, nghĩ khó gửi cho

Nam-thành cả Mốc nơi mờ?

Biết đầu địa chỉ mà dò tình danh.

Chị khá bảo ngay anh ấy biết,

Kẻo bề em lại thiệt món quà,

Nỡ dẫu để bề người xa,

Vả quà Hanoi, chắc là quà ngon!»

Mim cười, cúi xuống hôn em bé:

— Chủ nhật sau, chị sẽ ngược Hà,

Xem Hội chợ, tạt vào qua

Nhà anh Tú Mồ lấy quà cho em!»

Đến Hanoi bỗng nhiên sự nghĩ:

Mình nào hay địa chỉ người tình,

Chịu chàng Tú Mồ tình ranh,

Dấu nhau chỗ ở, sợ mình lên chơi.

Võn chàng đã biết oai sư tử,

Nhờ vợ nhà làm dữ thì sao?

Thèm ề trước bạn má đào,

Ra chi cái mặt anh hào... Thúc Sinh?

Thôi thôi nhé, bạn tình đừng trách

Khách Nam thành làm phách dẫu hoài.

Món quà xin gửi lại ai,

Tặng bà Tú-Mồ... thêm lời hỏi thăm.

Phạm-thị Cả-Mốc Nam-thành.

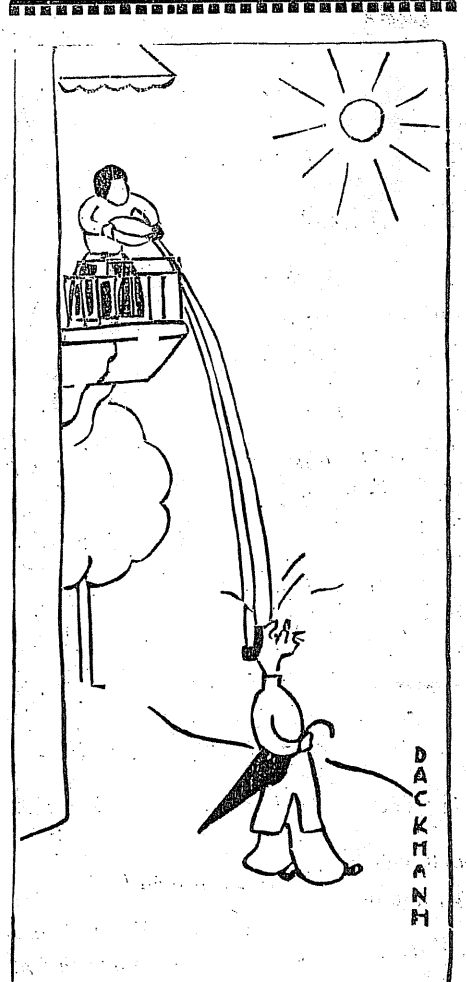
Sau khi viết «cô Kiềm áp úng, đòi mắt đỏ bừng, sượng sùng e lệ» rồi lại áp úng, lại sượng sùng, e lệ — có lẽ vì ông nhìn tận mặt người ta chứ gì — ông Trám hạ một lời bình phẩm:

«... Cô Nguyễn thị Kiềm, học thức không nói đến làm gì — (có Kiềm cảm ơn đi) — tri dục chẳng đủ để chống một câu truyện thường cho có ý thức, chứ chưa nói đến về phong lưu mã thượng vội...»

Như thế, nghĩa là nếu nói đến cả về phong lưu mã thượng, thì chắc là cô Kiềm không có, hay là không biết. Cô có biết, họa chăng chỉ biết được cái về phong lưu «ô tô» thượng là cùng.

Còn học thức cô không nói đến làm gì. Nghĩa là không đáng nói. Nhưng mà rồi lại nói:

— «Cần phải chứng thực lời tôi phê bình tri dục, kiến văn có Nguyễn thị Kiềm, tôi — (ông Trám) — xin trích mấy câu vô ý thức sau đây, trong bài «thành phố Hanoi...» của cô đăng trong P. N. T. V. số 265 ngày 8 novembre 1934:



L. T. — Ô hỡi! trời nắng như vậy mà đêm mưa nặng hạt.

Thuốc lậu

Bệnh lậu ra mủ phải dùng thuốc số 10 (giá 0\$50 1 ve) Lậu TỨC BUỐT, đi đái rất, nóng tức bàng quang, tiêu tiện vàng, đỏ, đục, dùng thuốc số 4 (giá 0\$50 1 ve) thì dù bệnh nặng tới đâu cũng rất chóng khỏi, khỏi êm dẽm, không hại sinh dục.

ĐẠI LÝ. — SAIGON: Dương văn Vy, 109, D'Espagne. — HAIPHONG: Nam Tân, 82, Bonnal. — NAM-ĐÌNH: Chấn Nam

AI MUỐN LÀM ĐẠI-LÝ

IL Y TOIÉT IDI X

(Mách các bạn mấy môn thuốc trừ bệnh hoa-liêu rá)

GIANG MAI (Tim la)

Bệnh giang mai nổi hạch, lên quả soài, rức đầu, rứt thịt, đau xương, nổi mào gà, mề đay, họa khế, phá lở khắp người dùng thuốc giang mai số 18 (giá 1\$00 1 ve) rất mau chóng khỏi; chất thuốc êm dẽm, không công phạt, không hại sinh dục.

Lê-Huy-Phách

... Ở đất ngàn năm văn vật này, phong cảnh hữu tình có thể đúc ra những óc lãng mạn mà cuộc chơi của thành phố, ánh sáng đang chờ chờ để lôi cuốn, thâu nhập, rồi nhả ra những tâm hồn bạc nhược, chẳng có khí phách, chẳng có cái tinh thần mạnh mẽ đáng gọi là tinh thần thanh niên»,

Nói thế — vẫn ông Trâm nói — có khác gì nói :

— Ở đời chỉ có những người đa tình lãng mạn, mà không có người nập vô tình đạo đức? Nói thế, cô Kiêm đã phạm hai lỗi :

1. Quên sự thực vì tính hấp tấp khai quát (généralisation hâtive).

2. Quên hẳn lịch sử chốn Thăng-long, khiến cho người ta có quyền liệt cô vào hạng vô học (cám ơn đi cô Kiêm !)

Đo, lời ông Trâm phê bình cô Kiêm, những lời ông cho là xác đáng vì có chứng cứ hiển nhiên cả.

Nhưng—cũng có chứng cứ—ông Trâm viết như thế đã phạm vào hai điều :

Độc nhanh quá hay là không hiểu câu văn của cô Kiêm. Ông phạm cái tội độc nhanh (lecture hâtive), nếu không phạm cái tội không hiểu (... ?)

2. Nhớ lịch sử chốn Thăng-long, nhưng đem nó đến đây để làm cái gì ?

Vì đọc nhanh quá, nên ông Trâm đã quên rằng cô Kiêm viết : « ...phong cảnh hữu tình có thể... » Hai chữ « có thể » ở đây làm cho câu văn của cô Kiêm không có ý nghĩa mà ông Trâm đã bắt nó phải có. Tôi có thể nói : ông Trâm có thể trở nên một nhà phê bình đại tài — nhưng chắc ông Trâm cũng phải nhận như tôi rằng sự ấy chưa lấy gì làm chắc chắn. Cũng như chưa lấy gì làm chắc rằng cô Kiêm đã quên cái lịch sử chốn Thăng-long, chưa lấy gì làm chắc rằng, chính ông Trâm, ông đã nhớ đến nó.

Mà cũng chưa chắc người ta đã có quyền liệt cô vào hạng vô học thực được.

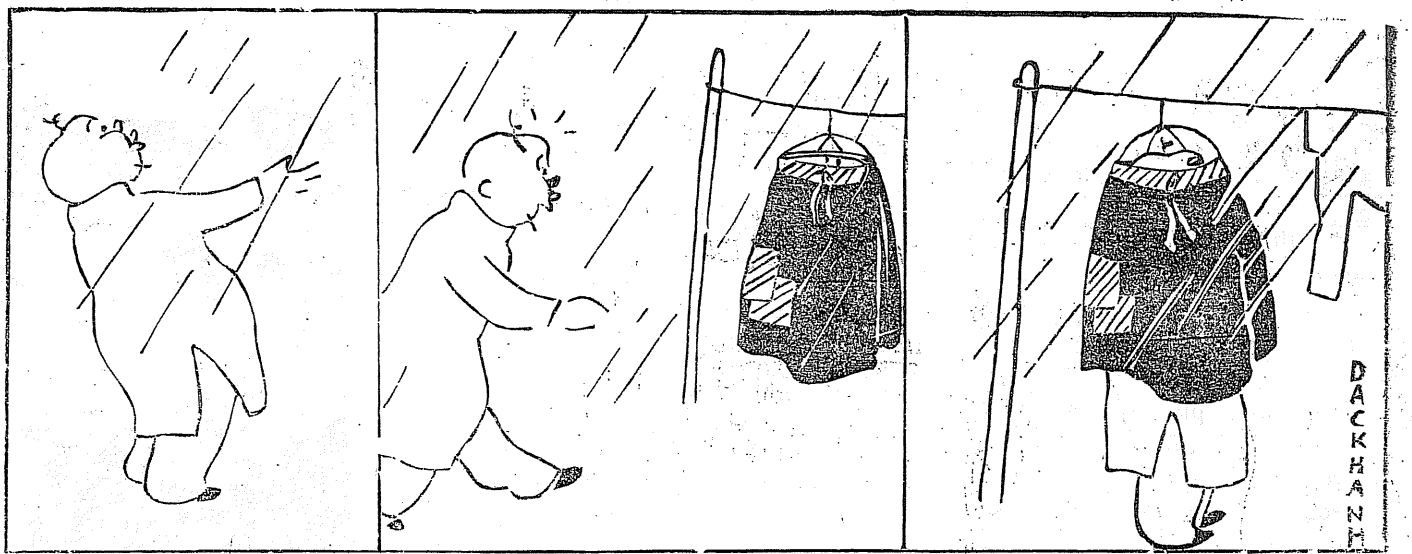
Người ta có chắc chỉ chắc được rằng ông Trâm là một nhà phê bình chưa biết phê bình. Nghĩa là ông không phải là một nhà phê bình. Có điều ấy là chắc chắn, chắc chắn nhất, bất di, bất dịch.

Thạch-Lam

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN
PHONG HÓA TUẦN BÁO

GIÁM ĐỐC: Nguyễn-Tường-Tam

Mua báo kể 1 đến 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về Ông Nguyễn-Tường-Tam



TẬP KIỀU

Nghìn tâm nhờ bóng hồng quần...

Gió mưa che chở...

THƯ CHO D^R LÊTA

*Như nói: ngài, Thạch Lam cùng Thế Lữ,
Ôm chuyễn này lữ đừ, lữ đừ,
Chưa biết rằng truyện thực hay hư,
Nên vội thảo bức thư hỏi thiệt:
Cớ sao đã mang tiếng đố cớ, đố tiếc,
Mà vẫn suốt đời ôm tặc lừng lơ ?
— Ừ bảo rằng : chàng Thế Lữ nhớ
nàng Thơ,*

*Nên mắc bệnh tương tư là đáng kiếp !
Nhưng còn ngài ? Đẽ « tiến sĩ » năm co
chẳng biết*

*Mà cũng lờ đời đố đố Lêta,
Chữa bệnh người cho rất thuốc ma,
Chokin tế uống « kim tiền gà » chẳng hạn
Thời có lẽ ngài vốn giòng đố cớ mán
Lạc lũng từ tỉnh Lạng xuống đàng :
Cứ tin ngài thì chết bỏ thầy*

*Bệnh kim-khánh, ngài kẻ luôn đơn
thuốc đất !*

*Ngài dạy : tọc vào tai, bệnh điếc ắt là
khỏi phắt !*

*Phương sách của ngài tôi thật phục lẫn !
Còn như bệnh ngài, nếu ngài cứ giở tài
năng*

*Tự chữa lấy, ngài sẽ nhận rằng về cái đất.
Viết bức thư này tôi xin nói thật :
Thấy ngài đau, tôi rất thương tâm.
Nhưng chỉ sợ ngài nay lẫn mai lẫn
Chữa Phong-hóa đồng nhân đều quy cả.
Ngày thứ sáu tôi thiếu tờ Phong-hóa
Còn biết lấy chi hỉ hả vui cười.*

*Vậy cho nên ăn hận mấy lời,
Ngài muốn tốt muốn vẫn vợ chơi Hanoi,
Thì phải liệu từ nay sám hối,
Đừng bốc sảng, bốc sệt, thuốc lãng nhãng,
Cả tòa soạn kia, nếu nghĩ « ba căng »,
Tôi nhất quyết cọt phăng cổ ngài lại...*

Nay thư

Haiphong ngày 23-11-34

ĐỨC PHONG

CUỘC ĐIEM SÁCH

TẬP THƠ ĐẦU

NHÀ « thi-sĩ » Nguyễn-Vỹ, tác-giả tập thơ đầu là một nhà có nhiều tài, tinh cảm nhiều, mà lòng tự ái lại nhiều hơn. Cho nên, khi ông ra mắt quốc dân, mắt đầy lệ, cây bút cầm tay, ông không muốn cho ai khinh ông cả. Ấy thế mà Nhất-Linh lại bảo tập thơ đầu của người tên là đuôi kia không có ruột ! Muốn khỏi mất lòng « thi-sĩ », tôi phải nói chữa hộ Nhất-Linh : thơ ông Vỹ có ruột đó chứ, chẳng tin cứ giở cuốn sách của ông ra mà coi : chỉ tiếc cái ruột ấy đặc quá, mà khốn một nỗi là người ta lại không biết nó đựng những cái gì !

Về phần thơ chữ Pháp thì tôi thấy Nàng Thơ của ông là một chị chàng sướt mướt, ẻo lả, khóc.khóc, mếu mếu, như con mẹ điên, mà lại nói ngọng nữa. Bởi thế, khi nàng ấy ca, người Nam không ai chịu được, còn người tây thì... tôi khuyên cả nàng lẫn ông đừng có cho họ nghe !

Đến phần thơ ta, nàng Thơ ông Vỹ khi nói tiếng ta thì ngô-nghe, ngớ-ngẩn mà lái-nhái nhiều lời... chẳng khác gì một cô đầm lầy bấp nói tiếng « đàn bản xứ » :

*Các người đã đề cái hôn lần đầu yêu chưa ?
Cái hôn dịu dàng vô hạn mà nơi vắng vẻ,
Cặp môi âu yếm hãy còn rụt rệ é lệ,
In trên mí các người ?*

(Những đêm trần trọc).

*Tôi chưa hề thấy vị thánh, thần nào to lớn
như ngài !
Ngài ngồi giữa gian chùa chật, cao nghiêm
chêm trệ trên ngài !*

*Trong cung vàng mờ lối ấy!! không ưn
hình một con muỗi !!
Da thịt ngài đều bằng đồng. Ngài trạc năm
sáu mươi tuổi.*

*Mũi ngài lớn, miệng ngài to, đều bóng
nhoáng và đen mun.*

*Răng đỏ sát nhau lấp nửa dưới môi, bốt
vẻ hãi hùng,*

(đức thánh đồng đen).

Cả một phần thơ Việt-Nam của ông Vỹ đều một giọng như thế hết. Không biết nhà « thi-sĩ » của tôi định chê ai ? Nếu đem chấp những tiếng kỳ quái như thế mà thành nhà làm thơ được, thì từ năm xưa năm xưa, tôi cũng là « thi-sĩ » đứ đứ rồi. Vì năm xưa tôi ngứa làm thơ cũng có bài thơ nghe cũng tương tự như thế. Bài thơ ấy, đây này :

Cái đồng hồ.

*Một tháng về trước, tôi có một cái đồng hồ
Cái đồng hồ ấy là của người anh tôi mua cho.
Tôi xem ra thì nó là vật tốt lắm*

*Vì nó cũng không nhanh và nó cũng không
chậm. v. v..*

Nhưng tôi không dám đem xuất bản, vì khi đọc nó cho người bạn nghe, thì anh ta bỏ ra cười rồi ghé tai nói thầm bảo tôi rằng :

— Anh nên tìm chỗ nào rất kín mà, tròn nó đi, không thiên hạ hóa điên mắt.

(Kỳ sau sẽ bình phẩm về cuốn « Mơ màng », và cuốn « Tình em ».

LÊ TA

KIEMI HỘI CHỢ

rất thân hiệu — Trong dịp hội chợ, được trừ 15%
TUYỆT TRÙNG LẬU, GIANG MAI

Sau khi khỏi bệnh lậu hay giang mai thấy: tiểu tiện vàng đục, vẩn, mờ mắt, ù tai, rất thịt, tóc rụng, thân thể đau mỏi, dùng thuốc này khỏi rứt nọc. (Giá 0\$60 1 ve).

12, Route Sinh-Tu — HANOI

Lợi, 202, Maréchal Foch. — VINH: Sinh Huy, 59, Rue de la Gare. — LOUANG PRABANG: Havan frères, Rue Mouchoi.

VIỆT THƯ THƯƠNG-LƯỢNG

Khí hư

Mắc bệnh KHÍ HƯ thấy: cửa mình ra chất nhờn, buồn mỗi chân tay, đau mỗi thân thể, tiểu tiện vàng, đục, chóng mặt, rức đầu, đau bụng nổi hồng, kinh không đều v.v., dùng thuốc «Đoạn căn khí hư», thì các bệnh sẽ tiêu tán đi hết. (Giá 1\$00 1 lọ).

ĐƠN TUYẾT

(Tiếp theo)

IV

LOAN lại tìm đến phố Dững ở. Vì hôm đó trời nắng ráo, nên hai dãy nhà trông bớt vẻ tối tăm. Loan tò mò nhìn vào trong mấy gian nhà tối tăm, lạnh lẽo. Thấy từng gia đình lúc nhúc trong bóng tối, trong khi ở ngoài trời nắng mới, ánh sáng rực rỡ phấp phới trên lá cây, Loan bùi ngùi liên-tưởng nghĩ đến những người tự dẫn thân vào một cuộc đời âm-đạm, đi bên cạnh những sự vui sướng trời đã dành riêng cho mà vô tình không biết. Rồi Loan nghĩ đến chính thân mình : đời nàng soay về nả nào, chỉ lát nữa nàng sẽ rõ, — nàng đương ở một ngã ba, hiện giờ còn lưỡng lự chưa biết bước theo con đường nào. Hai cảnh đời về ra trước mắt nàng : một cảnh đời nàng thấy đẹp lộng-lẫy, nhưng chứa chất đầy những sự nguy hiểm, nàng còn sợ chưa dám cả gan bước vào, và một cảnh đời bằng phẳng đầy những sự tầm thường nhỏ mọn mà có lẽ là cảnh đời của nàng về sau đây.

Loan gửi thư cho Dững đã được bốn hôm mà chưa có thư trả lời. Tuy Loan cho bức thư của mình là vô nghĩa lý, nhưng nàng vẫn lấy làm khó chịu nếu bức thư kia bị thất lạc. Đời nàng soay về mặt nào, nàng đi theo con đường nào trong hai con đường hiện ra trước mắt là tùy theo bức thư.

Cho nên Loan đến thăm Dững cốt để được yên tâm về chỗ đó rồi liệu quyết định để trả lời bà Hai.

Lúc đến cửa nhà Dững, nhìn vào không thấy ai, Loan cứ đi thẳng qua sân, toan lên gác. Một đứa bé chạy ra vội cản :

- Có hỏi ai ?
- Tôi hỏi ông Dững.
- Ông Dững đi rồi.
- Ông ấy đi đâu em có biết không?
- Đứa bé đáp :
- Tôi không biết.

— Ông ấy đi có dặn em bao giờ về không ?

— Không, ông ấy không dặn, vì ông ấy đi không về nữa : ông ấy đã trả lại nhà rồi.

Loan thất vọng, nhưng thấy đứa bé hay hay, liền mỉm cười bảo :

— Thế sao em không bảo ngay là ông ấy không ở đây nữa có được không.

Đứa bé đưa mắt tinh quái nhìn Loan :

— Có cần gặp ông ta ? Có đến đòi nợ ?

Loan cười :

— Sao em biết ?

— Vì từ hôm ông ta đi, tôi chỉ thấy toàn khách đến đòi nợ.

— À ra thế, nhưng tôi không phải là khách nợ.

Rồi bỗng vụt có ý muốn lên xem lại gian buồng của Dững ở, Loan bảo đứa bé :

— Tôi muốn thuê cái buồng ở gác trong. Lên xem có được không ?

— Được, có cứ lên, có thuê để ở ?

Loan đứng dừng ở chân thang, thân mật hỏi đứa bé :

— Ba hôm trước, em có thấy ông Dững nhận được cái thư nào không?

— Có, ông ấy có nhận được thư. Chính hôm ông ấy sắp đi.

— Cái thư màu xanh có phải không, em ?

— Tôi không biết, vì có đến ba, bốn cái.

Nàng hỏi hộp bước lên gác, rồi đứng tựa vào bao-lan, đưa mắt nhìn quanh. Trong gian phòng lạnh lẽo chỉ còn trơ lại cái giường ngủ trên giải chiếu chiếu cũ nát. Nhìn thấy ở góc buồng có một bộ ấm chén và cái đèn cầy, Loan trở tay hỏi đứa bé :

— Cái này của ông Dững ?

— Vâng, nhưng ông ấy cho cả tôi. Chắc là đi xa, nên ông ấy không muốn đem đi.

— Em có biết ông ấy đi đâu không?



Đứa bé lắc đầu. Loan giả vờ hỏi giá tiền thuê buồng, rồi đến ngồi trên giường, đưa mắt nhìn đám giấy vụn vớt ở dưới chân. Bỗng nàng cúi xuống nhặt mấy mảnh phong bì màu xanh vớt lẫn trong đám giấy, nàng hồi hộp lật lên coi, nhưng không phải là chữ nàng viết. Nàng hỏi đứa bé :

— Sau khi ông Dững đi, em có thấy thư nào đưa đến nữa không ?

— Có, nhưng đèn trả lại người đưa thư...

Loan chỉ cái gương nhỏ treo ở tường :

— Cái gương này của ông Dững? Đứa bé đáp :

— Vâng, nhưng sao cô hỏi tí mi thế ? Có có định thuê không ?

Loan cười không đáp, rồi đi lại ngắm bóng mình trong gương. Bỗng nàng luôn luôn chớp mắt cảm động, nàng nghĩ đến rằng cái gương này trước kia không biết đã bao lần in bóng người nàng yêu, mà có lẽ bấy lâu chỉ in những vẻ mặt đau đớn, ưu tư của người đó. Nay người soi gương đã đi xa, thật xa... và bỏ nàng lại với những ngày dài dằng dặc

của Nhật Linh

của một đời mà nàng chắc là buồn tẻ, điu hiu. Nàng chưa từng thấy bao giờ yêu Dững một cách tha thiết như lúc đó. Nàng quay lại hỏi đứa bé :

— Cái gương này ông Dững cũng cho em ?

— Vâng.

— Em cho chị xin. Chị cho em một hào ăn quà.

Rồi nàng cúi một hào vào tay đứa bé còn ngơ ngác, ngạc nhiên về cử chỉ của Loan. Loan bọc gương vào trong một tờ giấy rồi xuống gác mặc đứa bé muốn nghĩ ra sao thì nghĩ. Nàng tự bảo :

— Nhìn lên nó sẽ hiểu. Nếu nó còn nhớ đến người xin gương này, chắc nó cũng sẽ mỉm cười mà bảo : người đó yêu...

Ra đến ngoài phố, nàng như sự tỉnh một giấc mơ và thấy một sự thực đau đớn hiện ra rõ ràng như cảnh vật dưới ánh nắng trước mặt nàng lúc đó. Nàng lắc đầu, lẩm bầm :

— Thôi ta để mặc anh Dững đi với cảnh đời gió bụi của anh, yêu nhau đành chỉ yêu nhau trong tâm hồn, còn mỗi người một ngã, người nào sống riêng cuộc đời của người ấy.

Nàng chán nản thở dài :

— Thế là hết.

Loan đi rẽ lên đê Yên-phu. Gió bãi thổi làm quần áo Loan phấp phới. Tay giữ chặt lấy khăn san, nàng đi ngược lên chiều gió, hai con mắt lơ lơ nhìn ra phía sông rộng.

Sau mấy dặm soan thừa lá, giòng sông nhị thấp-thoảng như một giải lụa đào. Bên kia sông, gió thổi cát ở bãi tung lên trông tựa một đám sương vàng lan ra che mờ mấy cái làng con ở chân trời. Xa nữa là dãy núi Tam-Đảo, màu lam nhạt, đứng sừng-sững, to tát, nguy nga, ngọn núi mù mù lẫn trong ngàn mây xám.

ĐÀN BÀ ĐẸP TÂN
THỜI AI CŨNG
DÙNG KEM
PHÂN SÁP
SA PHÔNG
TOKALON



AGENTS MARON
ROCHAT ET C^{ie} 45
B^o GAMBETTA
HANOI

MARON TOKALON
PARIS. SOCIÉTÉ
A.I.E. AFRIQUE
3 RUE RICHER
PARIS

Luyar

Loan đưa mắt nhìn một cánh buồm in trên nền núi xanh, nghĩ đến những cuộc phiêu lưu hồ hải ở nơi nước lạ, non xa, Loan ao ước được ở một chiếc thuyền kia, thàng ngày lênh đênh trên mặt nước, mặc

— Tôi mới lên sáng nay. Lên xem hội chợ. Vừa lại đặng nhà chị rủ chị đi, nhưng không gặp.

Loan giật mình :

— Ra năm nay có hội chợ, mà tôi quên băng đi đấy.



cho nó đưa đến đâu thì đến, để xa hẳn cái xã hội khắt khe nằng đượng sống...

— Trốn !

Nghĩ đến rằng ở trong cái thuyền nhỏ ấy chắc lại sẽ thấy đủ các thứ khó chịu của xã hội kia, Loan mỉm cười thất vọng. Cái thuyền ấy biết đâu lại không là một cái nhà tù trời nổi....

— Trốn không được thì chỉ có một cách là can đảm nhận lấy cái đời hiện tại của mình, nhìn sự thực bằng đôi mắt ráo lệ, không phiếm muộn, không oán hờn, mạnh mẽ mà sống.

Loan vừa đi vừa nghĩ đến sự quyết định của đời mình, nên đến phố hàng Đậu lúc nào không biết.

Bỗng thấy tiếng gọi bên kia dia phố, nàng giật mình trông sang thấy Thảo đi với một người đàn bà mặc áo đen quần lĩnh mà mới thoát trông dáng điệu, Loan đã biết là cô cả Đạm, bạn láng giềng ngày trước của nàng.

Thảo hỏi Loan :

— Chị đi đâu về thế ?

— Em vừa lại đặng người quen ở bờ sông về.

Rồi Loan quay lại hỏi cô cả Đạm :

— Chị ở Hưag-yên lên bao giờ thế ?

Cô cả Đạm trả lời :

Thảo đứng chăm chú nhìn Loan một lúc, rồi nói :

— Sao chị Loan độ này bơ phờ thế kia, trông như người mất hồn.

Loan làm bộ ngờ ngạc :

— Thế à ! em có làm sao đâu.

Rồi nàng gượng tươi cười cố nói lấy giọng vui vẻ :

— À, hay có lẽ tại nay mai em sắp lấy chồng, nên như thế chẳng ?

Rồi nàng nghiêm trang :

— Đến hôm nào có việc em, hai chị đi giúp em nhé. Một đời, chị em chỉ nhờ nhau có lúc ấy thôi.

Cô cả Đạm hỏi :

— Bao giờ thế ? Em sẽ về mừng chị.

— Có lẽ vào độ tết.

Thảo chỉ đứng nhìn Loan đăm đăm, không nói. Thấy vẻ mặt tiêu tụy của Loan, lại thấy Loan nói sắp lấy chồng, Thảo nghĩ ngay đến Dũng, liền hỏi Loan, để dò ý :

— Chị Loan đã biết tin anh Dũng đi rồi chưa ?

Loan như người vô tình thần thờ hỏi :

— Anh ấy đi rồi à ? Chị có biết anh ấy đi đâu không ?

Thảo đáp :

— Anh ấy đi đâu thì có trời biết.

Loan quay lại nói với cô cả Đạm :

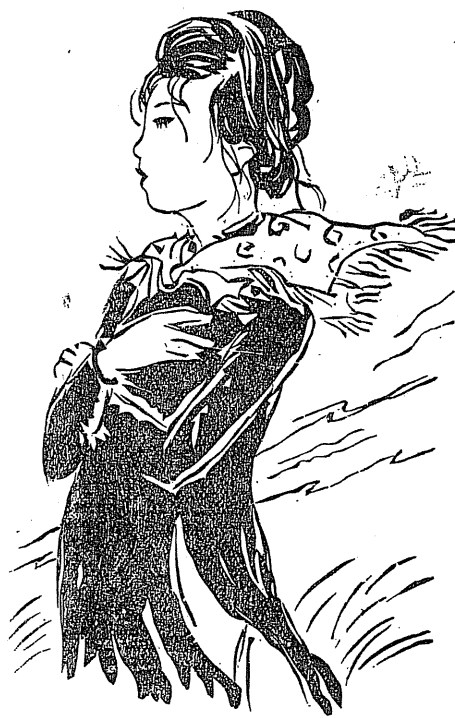
— Thôi ta thuê xe ra hội chợ đi.

Khi ba chị em đi đến hội chợ, thì

vừa gặp lúc đông người đến xem. Loan không nghĩ gì đến các thứ hàng bày. Trong lúc Thảo và cô cả Đạm mãi ngắm các cửa hàng thì Loan đưa mắt nhìn ra chỗ người qua lại. Thấy những bày thiếu nữ lượn qua, tươi tắn, hồng-hào trong những bộ quần áo màu rực-rỡ, Loan nghĩ thầm :

— Họ tươi cười thế kia, vẻ mặt hơn hờ như đón chào cái vui sống của tuổi trẻ, nhưng biết đâu lại không như mình đây, ngấm ngấm mang nặng những nỗi chán chường, hắt vọng về cái đời tình-ái, hay bị những nỗi rầy vò nát ruột gan ở trong chốn gia-đình. Nhưng bộ vẫn vui, vẫn sống, không lẽ mình lại không như họ được.

Rồi Loan nhìn cô cả Đạm, hồi tưởng lại dăm năm trước đây khi cô ta còn là một thiếu-nữ đào tơ mon-mỏn có tiếng là một hoa khôi Hà-thành. Ai ngờ bây giờ chỉ còn là một cô nạ giòng, quê mùa, dờ dẩn, ăn nói vào khuôn phép, sống bó buộc trong sự phục tùng. Loan nghĩ : biết đâu rồi sau này mình không thế, vì mình với cô cả Đạm cũng một tình cảnh như nhau.



Tuy truyện xảy ra từ hồi Loan mới mười ba tuổi, mà nàng còn nhớ rõ : cô cả năm mười sáu bị cha mẹ ép gả cho con một ông chánh tổng giàu có ở nhà quê. Chồng cô ta là một người không ra hồn người, nhưng

cha mẹ có cần gì sự đó, miễn nhà giàu là được, còn cô ta thì thơ ngây chưa hiểu ra sao. Khi về nhà chồng, mấy lần bị mẹ chồng đánh chửi thậm tệ, mấy lần bỏ trốn về nhà bố mẹ đẻ. Nhưng lần nào bố mẹ cô cũng đuổi cô về nhà chồng. Nhưng bây giờ thì cô cả Đạm đã thuận thực, vào khuôn vào phép, được tiếng là dâu thảo, nhưng nhân nhục đau khổ ngấm ngấm, chịu phí cả bao năm thanh xuân quý nhất trong đời.

Loan mỉm cười chua chát :

— Nhưng phí đời mình như thế để làm gì ? Để lại sống theo cái khuôn cũ của mẹ chồng, rồi nếu sau này có con dâu lại sẽ bắt nó theo khuôn phép mình và làm khổ, làm phí cả đời nó như trước kia mẹ chồng mình đã làm phí đời mình. Thật là cái vòng luẩn quẩn, cái giây xúc xích dài không bao giờ hết.

Loan đang đứng trầm ngâm với những ý tưởng chua cay ấy, thì Thảo, nhân khi cô cả Đạm bận nói chuyện với một người quen, đến vịn vào vai, hỏi khẽ :

— Thế nào, chị nhất định về việc ấy rồi à ?

— Vâng, em đã nhất định.

Thấy Thảo ra vẻ chưa tin, Loan nói :

— Rồi mai em sẽ lại thăm chị, và nói chuyện cho chị nghe vì có gì em nhận.

Rồi nàng tiếp luôn :

— Nhưng mà không được. Mai em phải về quê. Thôi để em viết thư cho chị, vì em cần chị rõ nhiều điều mà nói không thể hết được.

Loan thở dài :

— Em khổ lắm, chị ạ.

Tuy Loan không nói vì cớ gì, nhưng Thảo cũng rõ nỗi lòng của Loan từ lâu, dịu dàng bảo bạn :

— Chị cố nén vậy. Xưa nay chị vẫn là người có nhiều can đảm.

Rồi hai người đứng lặng nhìn nhau, cùng cảm thấy những sự khốn khó ở đời, trong khi chung quanh mình biết bao thiếu niên nam nữ nhớn nhor diều lượn, hơn hờ trên môi diễm nụ cười vô tư và tha thiết trong lòng mơ mộng một cuộc đời ăn ái toàn đẹp, toàn vui.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

PHI-YẾN

GUỐC TÂN THỜI



Ⓢ NHÀ CHẾ TẠO : Ⓢ

PHUC-LONG

43, RUE DES GRAINES, 43

(Hàng Đậu) HANOI — Téléphone 251

THUỐC LẬU

HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG-ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi ; nhẹ 2, 4 ve ; nặng 6, 8 ve giá 0\$50.

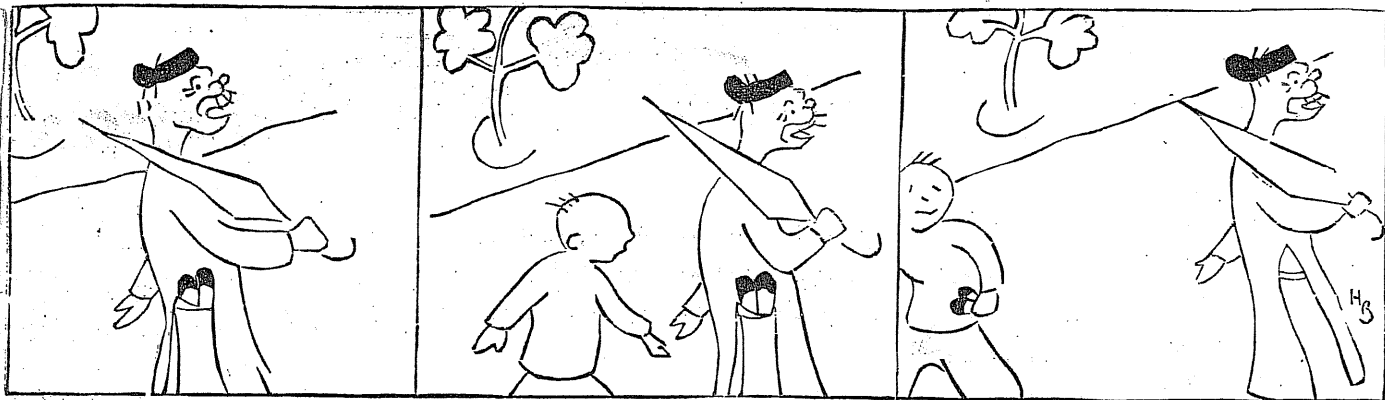
Kiểm hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phạt, không hại sinh-dục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong hai tháng kể từ 10' Novembre 1934. Ở xa biểu tiền cước phí.

== THƯ TỪ VÀ MANDAT ĐỀ : ==

Thượng-Đức, Hanoi

CẦN NHIỀU ĐẠI LÝ Ở CÁC NƠI

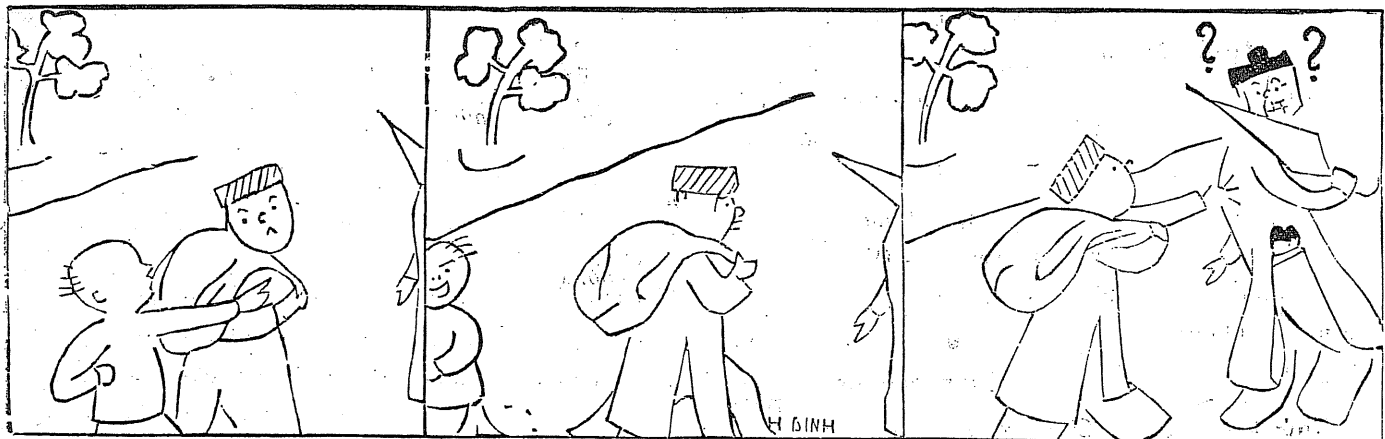
TIẾP THEO TRANH CỦA ÔNG T. SƠN TRONG SỐ 124



L.T. — Minh ra ngô gặp giai !

... không mất tiền mà được đôi giày.

HAY LÀ



— Ông này ! cụ kia ăn cắp giày của ông đấy.

— Sao ông ăn cắp giày của tôi ? Mau lên bóp.

TRONG Bắc sử, sự thiên đô của nhà vua về phương nam bao giờ cũng là cái diềm nước lầu sắp mất vào tay nước Mãn-Mông. Chẳng biết sự « thiên sân » của Vân-dộng tổng-cục có là cái diềm tổng-cục sắp đổ không ? Ta mong rằng không. Nhưng ta không thể không phàn nàn cho sự đang phàn nàn ấy : đương ở cái sân rộng rãi, sáng sủa mà len lõi rơi vào sau số chợ Đồng-xuân chật chội, tối tăm, khó thở, thì thực chẳng khác đương ở bể mà chui vào ngòi. Ấy là không kể cái bực cho khán-giả phải đợi đến năm, sáu phút mỗi lần bóng bay sang chợ hay sang các nhà hàng xóm. Cầu trượt có thể vừa đá bóng vừa ngửi mùi mắm tôm, nếu sự ngẫu nhiên đưa bóng rơi vào trong vại mắm.

Nhưng chúng tôi vẫn ao ước rằng sự thiên sân của tổng-cục chỉ là một sự tạm thời, đại khái cũng

T I H I I Ê T I H I A O

như khi ta đánh bạc đen quá đôi chỗ ngồi mà thôi.

Sân thi thể, còn ban trị-sự của tổng-cục làm việc ra sao ? Chúng tôi thấy ông chánh hội-trưởng luôn luôn đứng ở công để kiểm vé người vào xem và chỉ chỗ ngồi. Kể thì cũng chăm công việc làm đấy. Nhưng sao không bầu ông ấy vào phận sự kiểm vé và đưa chỗ ngồi, lại bầu ông ấy làm chánh hội-trưởng ? Ông chánh hội-trưởng phải để thì giờ qui bấu mà nghĩ đến những công cuộc to tát hơn, chẳng hạn làm thể nào cho khán-giả yêu tổng-cục, cho cầu trượt yêu tổng-cục, hết sức đá bóng thực hay. Như thế thì quỹ hội sẽ giàu ngay, bắt tất phải đứng hàng giờ ở công mà soát vé.

Tôi nói thế là vì tôi xét thấy bấy giờ đối với tổng-cục chỉ có một luồng dư luận « không chãi », một luồng dư luận

rất không hay cho ban trị-sự hiện thời của tổng-cục. Cái bằng cứ rõ rệt là lời bình phẩm khe khặt của hai người xưa nay vẫn yêu mến bóng tròn, ông Bùi-dình-Tĩnh và ông Từ-Sơn, đang trong Đồng-Pháp ở mục « cuộc điều tra ». Ý kiến ông Bùi-dình-Tĩnh :

1. Tổng-cục không biết cách quảng cáo, không biết cách đối đãi với các hội, với các nhà báo, người ủng hộ (và khán-giả).
2. Thiếu Stade và Jeunesse (nếu thiếu nốt Eclair thì còn rầy rà hơn).

Còn như hai cuộc đá bóng ở sân sau chợ Đồng-xuân thì đại khái người hay vẫn đá hay, người dở vẫn đá dở, người làng nhàng vẫn đá làng nhàng, mà cách chơi của đội bóng ông Allen vẫn là cách chơi của đội bóng ông Allen. Ai hiểu cổ mà hiểu.

Nhị Linh

(Thê-thao phóng-viên đặc biệt)

Bàn ngang

Trong kinh Lễ, có câu :

— « Hựu viết, nhân tử chi lễ, đông ôn nhi hạ sảnh, hôn định nhi thần tĩnh ».

Dịch nghĩa đại khái là :

« — Cái lễ làm con, mùa đông làm cho cha mẹ ấm, mùa hạ làm cho cha mẹ mát, — bữa hôm soạn sửa chỗ ăn nằm cho cha mẹ, buổi mai viếng thăm cha mẹ, xem cả hôm có nghỉ ngơi được không ? »

Theo đạo Không, một người con săn sóc ân cần đến cha mẹ như thế là có hiếu lắm. Rất phải, không ai còn nói vào đâu được. Mà chẳng cứ một người con theo đạo Không, một người con theo tây học mà như thế cũng là có hiếu.

Nhưng còn ông bố ?...

Một ông bố theo Không học thấy con mình đối xử cho mình ấm, quạt cho mình mát, sửa soạn chỗ ăn nằm cho mình thơm tất, buổi sáng ăn cần hỏi han mình, ắt là vui lòng đã dễ được đứa con có hiếu. Nhưng nếu tôi là ông bố, tôi sẽ chọn con tôi là một đứa vô dụng. Tôi sẽ không bao giờ để cho nó làm cho tôi ấm, tôi mát, nó dọn bàn, dọn chiếu cho tôi, hỏi tôi xem có nghỉ ngơi được yên không. Tôi, tôi sẽ bảo nó rằng điều tôi thích nhất là để cho tôi yên thân, đừng săn sóc, hỏi thăm lời thối. Tôi hầu lấy tôi, còn nó, nó hầu lấy nó. Tôi lại bảo nó đi ra ngoài hơn, ra ngoài mà săn sóc đến cái đời nó, — dụng chạm với đời, đưa chen với người mà sống. Nó đừng nghĩ đến tôi, vì đã có tôi nghĩ đến tôi. Nếu nó còn cứ quanh quẩn bên mình tôi, đòi theo cho đúng lời thánh để trở nên một đứa con có hiếu, thì tôi cũng phải nhận nó là một đứa con có hiếu, một đứa con có hiếu nhưng mà... vô tích sự.

Nhất Linh

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN
PHONG HÓA TUẦN BÁO
Giám đốc: Nguyễn-Tường-Tam
●
Mua báo kể từ 1 đến 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về
Ô. Nguyễn-Tường-Tam

NGUYỄN NHƠN CỦA BỊNH Mộng-Tĩnh, Di-Tĩnh và Huyết-Tĩnh

A. — Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa đông nhi trường hỏa tùy mà thành ra.
B. — Bởi lúc tuổi còn nhỏ, chơi cách « Thủ-Dâm » làm cho ngọc quan lớn mà thành ra.
C. — Bởi người bị lậu độc uống thuốc công-phạt và thông lợi liền tiện nhiều làm cho thận-thủy suy ngọc quan lớn mà thành ra.
Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sinh ra ba chứng bệnh: « Mộng-tĩnh », « Di-tĩnh » và « Huyết-tĩnh. » 1. Năm chiêm bao thấy giao-câu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tĩnh, bình không nặng. — 2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần-thần tay chân như mỏi là Di-tĩnh, bệnh đã nặng. — 3. Bất luận ngày đêm tinh-khi cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình-dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huyết-tĩnh, bệnh rất nặng và rất khó trị.
Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thắt ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chân nhức mỏi, trong mình mệt mỏi, ăn ngủ chẳng đặng, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị lâu ngày thủy suy hỏa vượng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu rang tức nơi ngực thành ra bệnh ho. Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống « Tam-tĩnh Hải Cầu Lộ Thận Hoàn (số 2) » của nhà thuốc **VÕ-VĂN-VĂN** Thu-dầu-Một thì bệnh hết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh ích chí, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một đã đặng củi biết bao nhiêu bức thư khen tặng.
GIÁ MỖI HỘP (uống làm 5 ngày) 1\$00

VÕ-VĂN-VĂN-DƯỢC-PHÒNG Chủ-nhân Y-học-sĩ **VÕ-VĂN-VĂN** bảo-chế **THUDAUMOT**
Có bán tại: Hanoi: Nguyễn-văn-Đức, aux galeries indochinoises 108, Quai Clémenceau, 11, Rue des Caisnes. Hải-Phong: Librairie, Papeterie, Mai-Linh 62, Paul Doumer. Nam-Định: Maison Việt-Long, 28, Chapeaux, phố... Phú-Lý: Bùi-long-Tri, Maison Châu-Dinh, Rue Principale. Yên-Báy: Maison Phú-Thọ, 8, Usine Électrique.

ĐẠI-BỒ-HUYẾT

Chuyên-trị đàn bà, con gái kinh huyết không đều, khi sớm, khi chậm, kinh huyết bị tắc không ra, hay đau bụng, kinh huyết ra không (trời đổ, tìm đen thành hòn, băng ra nhiều quá; khí hư ra nhiều chất trắng, đau bụng, rức xương, nằm ngủ không yên, quá trưa hấp sốt, ra lắm mồ hôi, ăn ít, vàng đầu, chóng mặt, hay mơ, thân thể còm yếu, đau trong dạ-con (nhà con) lâu năm không đẻ, hoặc bị tiêu-sản luôn.
Mỗi hộp giá 1\$00

Hỏi tại: M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG viện thuốc Lạc-Long Số 1, Phố Hàng Ngang, Hanoi

THUỐC NỖ HIỆU :

CHEDDITE

DỪNG VỀ VIỆC BẮN MỎ, HANG ĐÁ
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HÃNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
CỦA HIỆU THUỐC NỖ: CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phú Xá - Bắc Kỳ
Buồng giấy: 5, Bd Bobillot à Hanoi
GIẤY NÓI: 73

Ở xa biên thư về thương lượng

Đã xuất-bản

Nhiều sách bán tại hệ chợ (giấy L số 12
và tại NHẬT NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

1) Gái anh-hùng võ hiệp tiêu thuyết, chuyên
«cô» Tháp tam muội giết tử sư hổ mang cứu chàng
công tử. 1 xu 1 cuốn đến trọn bộ (độ 25 cuốn).

2) Những điều nhà buôn cần biết. Là cuốn
sách mà nhà buôn có nó sẽ chỉ có thể làm giàu mà
không vỡ nợ. Giấy tốt 1\$00. Giấy thường 0\$40.

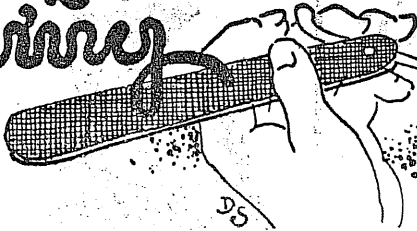
3) 3 xu 1 cuốn đến trọn bộ «Võ-Nhật» in lần
thứ-hai-đề-ai-cũng-mua-được (17 cuốn-trọn).

4) Trọn bộ Hán số tranh hùng (Tây Hán chỉ
diễn nghĩa) 2\$28 (bia giấy, gáy vải khố to).

5) Trọn bộ 56 cuốn Cần-long du giang nam
diễn nghĩa (có hình vẽ dạy võ Thiếu lâm của
Sơn Nhon). Bia giấy gáy vải 2\$00.

6) In lần thứ hai bán có 1 hào là cuốn Sách nói
về thành phố Hanoi có đủ cả hình ảnh, địa đồ,
danh thắng cổ tích, các sở (tòa) các phố, nhà
buôn, hội cùng luật vi cảnh, luật đi đường, v.v...
Có gói theo lĩnh hoá giao ngân, xa mua thêm
cước gói. Nhật-Nam, 102, Hàng Gai, Hanoi.

Uhuinny



hết đặng đặng

Ở đâu?

Nhật-tân số 67, « Cảnh
thu tàn »:

«...Sau lá màn mây, chị
hàng lặng lẽ điềm nhiên
trong cảnh vật tiêu điều của
nơi thôn già...»

Thế thì chị hàng ở đâu?

Nghỉ để

T.B.T.V. số 5293, « Được
phép nghỉ »:

«...Bà Phạm-thị-N...bà đỡ,
được phép nghỉ để từ ngày...»

Muốn nghỉ để, còn phải xin
phép nhà nước, không biết
để có phải xin phép không?

Thứ kính lạ

Tân tiên, « Lê Thương
giang... »

«...Đôi kính râm không lúc
nào rời chàng, trừ khi đi
ngủ... »

Rồi lúc nó thức, nó lại
nhảy lên trên mũi chàng,
tài thật!

NHẬT DAO CẠO

Đường huyết lộ

Phụ chương Thanh-nghệ-
Tĩnh số 17, bài « Cuộc diện
âu châu năm 1934 »:

«...kể từ năm 1918 tới nay
thì trời ầu rồi đây không
tránh khỏi mây mù u ám,
chớp dật, sấm vang, và nhân
loại sẽ số nhau đi vào con
đường huyết lộ... »

Lộ là đường, mà huyết lộ
tà đường máu, tác giả nói
đường huyết lộ thì thành
thử nói lấp, khác nào
bác - sĩ Nguyễn - Hải nói
những đồ khí cụ!

Tiền hay hậu?

Cũng trong số báo ấy, bài
« thành phố Hanoi » của cô
Manh Manh Nguyễn-thị-
Kiêm:

« Hồ tây róng mênh mông,
vòng hồ có hơn 17, 18 cây
số. Nơi đây có chùa Trấn-Võ
từ đời tiền Lý... »

Nhưng thưa cô Kiêm, cô
nhầm rồi, chùa Trấn-Võ lập

từ đời hậu Lý, cách đây 10
thế kỷ, chứ không những
15 thế kỷ như cô đã viết.

Trong bát chè tây. Bánh hay cơm?

Annam nouveau số 395,
trong bài nói về tình hình
nhà nông « J'ai vu »:

«...Những chủ nhân ông
dù gan góc cách mấy chẳng
nữa, cũng không thể giật
miếng bánh ở miệng hàng
trăm người làm vào cảnh
đói, khó...(1) ».

Ông Lê-Thăng tây quá!
ông bắt dân Annam ăn
bánh thì lấy tiền đâu mà
mua?

1. Les Patrons, si insensibles
soient-ils, ne pourront enlever
le pain de la bouche à des cen-
taines de personnes qui seraient
réduites à crever de faim et de
misère.

Phong gấm rủ là

Phụ trương báo Đông-
pháp số 2799, mục « Gấm hoa »
bài thơ khóc em Khánh-
Ngọc, không hiểu nữ đồ đệ

của bà Trương-Phổ nào đó
tên Bảo-Ngọc (cũng là Ngọc!)
có câu thơ như sau này:

Khánh - Ngọc hội, chị
thương em lắm,
Chị thương em trong gấm
rủ là...

Trong mà gấm rủ là, thế
ngoài thì phong gì...?

Bao nhiêu báo mới?

Phụ trương Đông-pháp
số 2800, trong bài điều tra
các bạn thể thao với bóng
tròn, ý kiến ông Bùi-dinh-
Tĩnh:

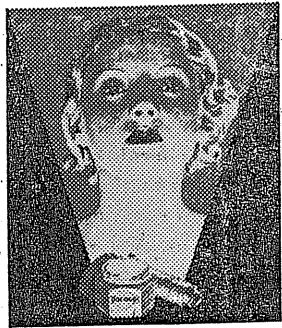
« Phải đối đãi một cách
đặc biệt với những báo giới
như đặt một khu riêng ở
khán đài cho các nhà báo... »

Trương báo giới là báo
giới, vậy ông Tĩnh định nói
những bao nhiêu báo giới?

ĐẶNG-BÁ-LÊNH

Hộp thư

Ô. N. D. Trong - Ngại cứ
gửi vì phải xem mới biết được.
Ô. K. T. Có nhận được.
Ô. N. M. V. - Rất cảm ơn
ông - Xin ông chịu khó đợ



Chỉ có các Dược-sĩ mời đủ tư cách chế và bán những đồ trang-sức thực công-hiệu.
Vi vậy những đồ trang sức đó, muốn cho được toàn - mỹ, cần phải:
1º) Không có chất độc, vì chất độc ngấm vào da cũng hại như là uống phải;
2º) Có nhiều chất bồi bổ để bồi-bổ da-dẻ hay sửa-trị những vết rạn ở mặt.
Bởi vậy, chỉ có chữ ký của Dược - sĩ là có thể bảo đảm chắc - chắn
về cách chế - hóa và sửa - trị của những thứ trang - sức của mình.

Vậy các bà các cô nên theo phương - pháp của :

THO - RADIA

A BASE DE THORIUM & DE RADIUM-FORMULE DU DOCTEUR ALFRED CURIE
thì sẽ thay da-dẻ, thêm phần diêm-lệ.

IK I E M I

chế bằng Radium và Thorium

Làm cho da-dẻ được mịn; trừ được những mụn chứng cá; làm mất
những chất nhờn ở mặt. Cũng vì thế mà mặt lúc nào cũng tươi-lần

Giá: 1 lọ 1\$65, 1 ống: 1\$10

PIHLAIN

chế bằng Thorium, Radium và Titane

Không gì tốt bằng dùng cả hai thứ kem phấn Thoradia
= Phấn mịn không bong, rất ăn, đánh thật tôn vẻ đẹp =

Giá 1 hộp: 1\$40

SÀ PHÒNG

chế bằng Thorium và Baume du Pérou

Vi chế rất tinh-khiết và hợp vệ-sinh thứ sà-phòng của
bản hiệu sửa-trị da-dẻ rất hiệu-nghiệm. Rửa mặt bằng sà-
phòng này, rồi đánh kem và phấn thì rất ăn và mịn.

Dùng tắm cho trẻ con thì rất tốt.

1 bánh 100 grammes giá: 0\$45

● CHỈ BÁN TẠI CÁC NHÀ BÀO CHẾ ●

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng một phần tư đã góp rồi

Hì dđi dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giày nôi số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giày nôi số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG NOVEMBRE 1934

Mở ngày thứ năm 29 Novembre 1934, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản-Lý, Cochinchine-Cambodge tại số 68 Phố Charner ở Saigon do ông Robert, Thanh-tra Hội chủ-tọa ông Der Thong Vann và ông Nguyễn De dự-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Soát của Chính-Phủ.

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại	
7528	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần M. Nguyễn Văn Quý ở Saigon, phiếu 500\$00.	2.500\$	
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn		
8.255	M. Phùng Đắc, ở Vinh thanh Van, Rachgia . . .	200\$	
17.150	M. Henri Sainte Colombe, Kho-bạc Haiduong . . .	1.000\$	
18.448	Mlle Lê thị Qui Nhon, Douanes et Régies Tourane.	200\$	
21.523	M. Đặng Văn Hoànli, An Nhon Xá, Giadinh . . .	500\$	
25.945	M. Hồ phúc Phố ở Bee Hậu, Vinh	200\$	
	Lần mở thứ ba khởi phải đóng tiền tháng		
	Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất:		
		Cột thứ nhất	Cột thứ hai
8.834	M. Đỗ ngọc Lâm, 22, rue des Cordonniers, Haiduong	260\$ 00	500 \$
11.817	M. Lê Văn Tôn, 14, Bd Đông Khanh, Hanoi	102\$ 80	200 \$
14.810	M. Tat Mieng, 9 rue Heurteaux, Saigon	256\$ 00	500 \$
17.936	M. Vũ Hiếu, 22 rue Ngọc Lam, Gialam	101\$ 60	200 \$
19.648	Mme Nguyễn thị Miên, 210 rue Hành Kênh Haiphong	101\$ 60	200 \$
23.797	M. Trầh ngọc Can, Phanhiết.	504\$ 00	1.000\$
25.991	M. Vũ Văn Trâm, 42 rue Duranton, Hanoi.	100\$ 40	200\$

Những phiếu sau này: 5.959-A; 5.959-B; 10.490; 12.627; 2.545; 3.395-A; 3.395-B; 1.826 không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ bảy 29 Décembre 1934, vào hồi 9 giờ sáng tại sở tổng-cục, ở số 32, phố Paul Bert Hanoi.

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Décembre 1934 định là:

5.000\$ cho những phiếu 1000\$ vốn
2.500\$ " 500\$ "
1.000\$ " 200\$ "

Phiếu số 8.538 đề nhằm là chưa góp tiền tháng về kỳ mở số tháng Octobre 1934 thì nay người có phiếu M. Va Yeur, làm ruộng ở Kompeng Cham đã lĩnh về một phiếu miễn trừ trị giá 200\$00, có thể bán lại ngay lấy 101\$60.



MÙA RẾT NĂM NAY

NÊN ĐẾN HIỆU

CỤ CHUNG

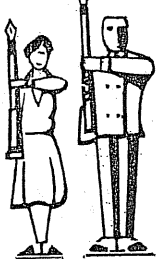
100, Rue du Coton, Hanoi

Mua áo Pull-over laine, vì là một hiệu đã từng kinh nghiệm trong mười năm về nghề dệt áo laine Áo Pull-over CỤ CHUNG làm toàn laine tốt, bền, giá phải chăng. Các ngài sẽ nhận ra rằng, không hiệu nào có những kiểu áo đẹp như CỤ CHUNG.

LE STYLOS VASTYL 32

MARCHÉ 11 C/M PLUME EN OR 18 CARATS

prix: 2\$20



Giá tiền mượn sách

1 tháng 0\$70 — 3 tháng 1\$75
6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

NAM-KY THU-VIEN
39, phố Bờ Hồ, Hanoi

TIÊU THUYẾT

CẬU TẮM-LỘ
đang in

LE STYLOS
J.M.PAILLARD N.K.

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY VÀ ĐÓNG SÁCH

XE Ô-TÔ QUẢNG-CÁO

đã bắt đầu chạy từ Octobre 1934 được rất nhiều các nhà buôn hoan nghênh. Tết Nguyên-Đán sắp tới, muốn bán được hàng đi khắp mọi nơi không gì bằng giao hàng hay làm ở Ô-TÔ QUẢNG-CÁO ở ô-tô

NGUYỄN-HỮU-THÀNH
208, PHỐ HÀNG BÔNG, 208 - HANOI

BƯC THƯ NÊN ĐỌC

Dương-Son, le 28 Août 1933

Monsieur LÊ-LÂM, chargé de l'École de Dương-Son à Faifo
à Monsieur Nam-thiên-Đường, Médecin à Hanoi.

Thưa ngài, tôi chuyên nghề lao làm, tinh thần hao lòn, khí huyết suy kém, ăn ngủ ít, hay nhọc mệt, đau lưng, đau mình, tê chân, môi gổ, linh đực kém, thân thể gầy còm, tôi đã dùng hết các thuốc tây, thuốc lâu, thuốc ta, mà chẳng công hiệu gì cả, từ khi tôi dùng thử thuốc "BÁCH-BỒ-THIỆT HUYẾT số 25" của ngài, (giá 1\$50) thì thấy trong mình khỏe mạnh, linh thần thịnh vượng, khỏi hết các bệnh, thực là thử thuốc rất quý, tôi đã giới thiệu cho nhiều người dùng thử thuốc ấy, mà đều được công hiệu cả, vậy có mấy lời cảm tạ ơn ngài đã có công nghiên cứu chế ra môn thuốc rất quý ấy. Kính thư, LÊ-LÂM.

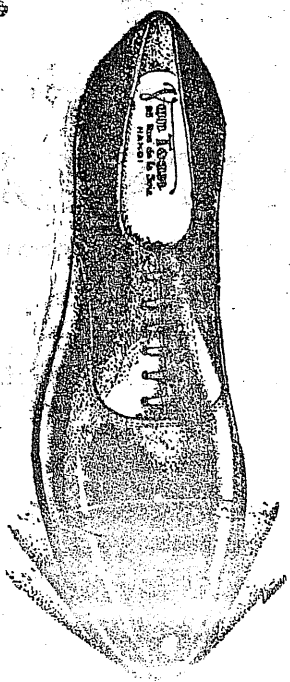
Xin giới thiệu: thuốc này có bán tại Nam-thiên-Đường, 46, phố Phúc-Kiến, Hanoi — Mai-Linh, 62, Cầu-đất, Haiphong. — Chi điểm 140, phố Khách, Nam-Định — Tân-phúc-Hòa, 80, phố Ninh-Xá, Bắc-Ninh — Rạng-Đông Viêttri—Bảo-hưng-Long, Phú-Thọ — Nguyễn-Long, Ninh Bình — Vinh-hưng-Trường, Vinh — Vĩnh-Trường, Huế — Thanh-Thanh, 88, Pellerin, Saigon, và các đại lý khắp các tỉnh xứ Đông-Dương.

NẾU NGÀI MUỐN MUA HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI



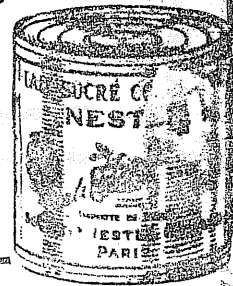
GIÀY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hồi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiều ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. GIÀY ĐÓ CHÂN xi... kiện tính giá phải chăng.



SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân
ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên



POUDRE STOMACHIQUE du SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thân hiệu chữa các bệnh về dạ - dày.
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc,
uống lâu không hại, không quen.



Đây đây thực là thuốc - tiêu, uống bao giờ
cũng hiệu - nghiệm tức khắc

Cách uống: Một hay hai thìa café, hòa vào một ít nước,
uống trước bữa ăn, ai cũng uống được.

0\$85 MỘT LỌ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chê **CHASSAGNE**
55, Phố Tràng-Tiên, 55 - HANOI